

Do Vô Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đăng chủ Kho Sách Xưa Quán Văn Đường

tuổi ngọc

12

Wason
AP 215
T924 +





CHỦ NHIỆM :
CHỦ BÚT :

VÕ MỘNG LONG
DUYÊN ANH

TẠP CHÍ RA NGÀY 01 VÀ 15 MỖI THÁNG

TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ : 63 BUI THỊ XUÂN (LẦU I) SAIGON II

1	thư tòa soạn	TUỔI NGỌC
2	chỗ ngồi trong cơn mưa	TỪ KÊ TƯỜNG
17	một nơi trong trí nhớ	TRẦN QUAN THIỀU
28	mùa xuân của	NGUYỄN THANH TRỊNH
30	cuối năm một mình	NGUYỄN HỮU ĐOÀN CHÂU
36	đêm trăng	ĐINH NGUYỄN
47	dâng hiến	LÊ ĐÔNG TÙNG
48	chủ nhật, chia tay	KHUÊ VIỆT TRƯỜNG
54	mưa cho, tóc em ướt	NGUYỄN CÔNG MINH
62	tình tự trong hoàng hôn	ĐOÀN THANH HUYỀN
65	bữa trưa ở phú nhuận	ĐỖ THỊ HỒNG LIÊN
66	cơn gió lạ, có phải	NGUYỄN TẤT NHIÊN
73	thơ	TRẦN ANH, K. LOAN
75	cây leo hạnh phúc	DUYÊN ANH
79	trả lời thư	TÒA SOẠN

Biên lai số 597-BTT-NBC cấp ngày 16-4-1971

NĂM THỨ TƯ ● SỐ 126 TỪ 15-2 ĐẾN 1-3-1974

THƯ KÝ : ĐINH TIÊN LUYỆN. QUẢN LÝ : ĐẶNG XUÂN CÓN
BỘ BIÊN TẬP : TỪ KÊ TƯỜNG, PHẠM ĐÌNH THÔNG, Y ĐỨC

Giá : 150 đồng

thư tòa soạn

Tuổi Ngọc, giữ đúng cái «truyền thông» đáng yêu của nó, là xuất bản số tân niên muộn nhất làng báo. Năm nay, muộn hơn cả... «truyền thông» nhưng buồn như «truyền thông». Lạ quá, cứ ăn tết xong, y rằng Tuổi Ngọc bị bùa vây bởi những buồn bã. Giấy in đắt, và hiếm, bạn đã rõ. Xăng nhớt tăng giá, bạn đã rõ. Tạp chí Văn đồng nghiệp để yêu của Tuổi Ngọc, số tân niên Giáp Dần, ở ngay trang đầu, viết một bài với cái tựa đề bất hủ: Bớt trang và tăng giá. Văn, tạp chí của... người lớn, in nhà in nhà, đọc giá đồng gấp ba. Tuổi Ngọc mà còn phải «bớt trang và tăng giá». Thì Tuổi Ngọc đứng nguyên sao nổi khi ăn phí, xếp chữ phí, đóng gập phí đua nhau leo thang. Tuổi Ngọc không thể nào tăng giá nữa. 150 đồng là giá cuối cùng. Hơn nữa lít xăng một số báo đã đủ bạn thân mền của Tuổi Ngọc nhân nhỏ rồi. Tăng thêm, bạn sẽ đành già từ Tuổi Ngọc. Vậy chỉ bớt trang và không tăng giá. Từ nay cho tới ngày mai tươi sáng, Tuổi Ngọc mỏng manh 80 trang. Số 126 còn bìa ộp xét bốn màu chứ đến số 127 sợ rằng chằm dirt luôn một đời bìa Tuổi Ngọc ộp xét. Lo xa hơn, chúng tôi sợ, không biết Tuổi Ngọc còn phục vụ bạn được mấy số nữa! Dầu các bạn cảm thông, khích lệ cách mấy, Tuổi Ngọc cũng khó lòng tiếp tục. Thôi thì xuất bản số nào hay số ấy. Nửa tháng hoặc một tháng một lần. Hoặc một năm có bốn mùa gồm bốn số Tuổi Ngọc. Cho tới bao giờ bạn không thấy Tuổi Ngọc trên sạp báo, đó là lúc nó chết anh dũng, chết với sự mạng hiển hách: Hy sinh cho xăng nhớt, vé xe buýt của bạn ngọc.





TỪ KÈ TƯỜNG

CHỖ NGỒI TRONG CƠN MƯA

Bằng hai chiếc nạng và một tâm hồn luôn luôn thả nổi, Tường bỏ Sài Gòn đi một thời gian dài. Một lúc nào đó tôi nhận được thư Tường, với những lời nói ngắn, nét chữ nghiêng bay múa, leo cả ra ngoài lề giấy Tường báo tin cho tôi hẳn đang về ở một thành phố biển. Đứa em Tường đang khai hoang một cái rẫy, dự định trồng nhiều thứ. Và dĩ nhiên trong cái rẫy đó có một ngôi nhà nhỏ, xinh xắn, cất bằng gỗ rừng, lợp lá. Tường hỏi tôi có thích về ở trong ngôi nhà đó không. Hấn nói : « Tao nghĩ tới Sài Gòn mà bắt sốt rét. Ở đây nhiều tiếng chim, nhiều mây trắng, cây lá xanh mượt cả trong mùa hè. Tiếng sóng biển xui khiến mình trở thành đạo sĩ. Chắc tao sẽ tu tiên ở đây. Mà có thể về đây bất cứ lúc nào nếu cảm thấy thành phố đó là một căn phòng đầy hơi ngạt và sẽ làm mày tắt thở. »

Tôi lười biếng viết thư trả lời cho Tường. Tánh lười biếng cò hữu như một người đau kinh niên sợ nước. Nhưng tôi đã hình dung ra đời sống ở nơi Tường kể trong thư. Tôi yêu biết biết là

chứng nào. Mẽ rừng núi chim chóc đến chết được. Tôi cũng đang thèm màu xanh cây lá khi những con đường ở thành phố này màu xanh đã dần dần tàn lụi đi, thay vào đó bằng những cái chét khô treo trong nắng quất quay đều từng hạt bụi nhỏ trên mặt người. Nhất là ngôi nhà nhỏ bé, xinh xắn gắn với thiên nhiên bao la được bao quanh bởi trời xanh thẳm, đất mát rượi cỏ cây. Tiếng sóng êm đềm, tiếng gió bình yên cùng lũ chim chóc ca hát cả trong giấc ngủ. Tôi sẽ làm rẫy với em Tường. Sẽ cảm một cái cuộc bỏ vào đất, nghe mùi thơm của đất úa ra, bốc vào tận hồn, tê điếng trong từng sợi máu đỏ.

Tôi thích ngửi mùi thơm của đất từ lúc nhỏ. Và thừa nhỏ của tôi ở quê nhà là một chuỗi ngày thần tiên không làm sao quên được. Có những buổi sáng tôi leo lên một trái đồi thấp đầy cỏ xanh. Sương mù còn giăng kín cánh đồng phía dưới. Và khi đó mặt trời chỉ là một khối tròn màu hồng tươi, chưa ra khỏi những đám mây trắng đục lơ lơ hương giòng sông bát ngát chảy qua làng. Tôi say mê lắng nghe tiếng dế gáy, ngất ngây bởi mùi hương hoa dại. Đồng thời có một thứ mùi hương khác làm tôi chết lặng, tê điếng, mùi hương không giống bất cứ mùi hương nào, không thể trộn lẫn được. Đó là mùi đất mới bị vỡ ra từ phía dưới cánh đồng nơi có những người đi cày lù mù trong sương. Mùi thơm của đất đơn sơ quê mùa, nhưng đậm thắm một thứ tình yêu trong tâm hồn đứa trẻ con. Mãi sau này, ở trong thành phố, mỗi khi đi ngang qua một công viên nghe mùi thơm của cỏ bị cắt vào buổi sáng sớm tôi cũng liên tưởng tới mùi đất và nghe nhớ quê nhà rạt rào.

Tôi không có nhiều dịp đi chơi như Tường. Đời sống của tôi hầu như phải gắn liền ở thành phố này. Buổi sáng, trước khi tới sở làm tôi chỉ có một chút xiu thì giờ rảnh vào một quán nước ở đường Tự Do ngồi uống tách cà phê, ăn vội vã bữa ăn sáng. Tán chuyện với vài người bạn quen ít câu rồi đi ngay, lấm lũi trong một cơn mưa sáng hay buồn rầu âm đục với nỗi lo sinh kế. Buổi chiều, ở sở về nhà, nếu công việc xong xuôi sớm tôi sẽ có được một chút xiu thì giờ nữa để dờng xe chậm chạp qua

những con đường không đi thường ngày. Những con đường trong đồi vắng xe cộ, bụi bặm, còn một ít màu xanh của lũ me già đứng dài hai bên đường vừa mới thay lá. Gió từ hướng sông thổi lên, xoa dịu cơn mệt nhọc, cùng cái nóng âm ỉ suốt một ngày. Sau đó tôi về nhà, đèn trong nhà đã bật sáng cùng một đêm tôi đầy ngập xô tới.

Di nhiên tôi biết hơn ai hết là chính tôi không thể nào thích hợp được với thành phố này. Một vài lần tôi có ý định bỏ sở làm, tìm cách kiếm chuyện như nghỉ một vài hôm mà không xin phép ông Giám Đốc chẳng hạn, để có một cái cơ với chính mình, để bị đuổi sở, bỏ thành phố đi ngao du một thời gian. Nhưng ông Giám Đốc hình như biết cái tánh bất thường của tôi nên ông lờ đi, lại còn hỏi thăm tôi một vài câu về tình trạng sức khỏe làm tôi ngỡ ngàng cứng. Cuối cùng tôi đâm ra bực dọc với chính mình. Cảm thấy tôi là một cái gạch nổi giữa đời sống và gia đình. Một cái xe giữa hành khách và sân ga, tôi phải sống trong sự xếp đặt đó, phải chạy sau một cái đầu máy và không bao giờ tự ý ngừng lại được.

Và cuối cùng tôi cảm thấy tuổi trẻ mình bị hao hụt bào mòn. Ngày tháng như một trái phong du theo gió lên cao rồi bay mất lúc nào không biết. Tôi bàng hoàng nhìn thấy gương mặt mình trong tấm gương phòng rửa mặt ở quán nước. Buổi sáng hôm đó tôi ngồi nhìn qua bên kia công viên. Người đàn ông đang điều khiển chiếc máy di động qua các khoảng cây. Trời hãy còn sớm lắm. Thành phố như bị vương ít sương mù nhưng thật ra đó là những đám mây, một thứ ánh sáng âm đượ do cơn mưa mang tới. Quán được ngăn bằng bồn phía cửa kiềng dày với bên ngoài nên tôi không nghe được mùi thơm của cỏ. Tuy nhiên tôi không thể nào quên được mùi đất vỡ ở quê nhà. Lúc đó trong óc tôi quay cuồng bởi một chuyện đi và tâm hồn tôi như dật dờ bởi những cơn sóng biển, tôi nhớ tới Tường. Những hình dung đậm nét về ngôi nhà trong cái rẫy mới mở, cùng một không gian bát ngát chung quanh.

Khi tôi uống xong tách cà phê sữa soạn để tới sở làm bỗng một người bạn tới trao cho tôi bức thư bắt ngờ của Tường. Bức

thư tay Tường gửi khi người bạn từ thành phố đó về. Tôi ngồi nán lại để đọc bức thư của Tường. Trong thư hẳn cho biết sắp trở lại Sài Gòn nhân dịp đám cưới của một người bạn quen với cả hai đứa. Tôi cũng đang có một tâm thiệp mời trong cuốn sách đang xem dở. Bức thư vẫn tắt với ngày về của Tường làm tôi cũng thấy lòng nao nao bởi một khoảng thời gian dài hai đứa không gặp nhau. Lúc xô cánh cửa ra khỏi quán tôi hình dung ra gương mặt Tường. Dáng đi khập khểnh của hẳn trên hai chiếc nạng. Trời buổi sáng đầy mưa. Cái lạnh của da thịt như là một cơn bão rớt.

Chiều hôm nay tôi tới Tường. Ngôi nhà nằm trong một con hẻm lớn nối từ đường Cách Mạng vào. Con đường, kể từ ngày Vân về Đà Lạt, ngôi nhà của của Di Phước bán cho một người khác tôi không hay đi qua. Phải nói cho đúng hơn tôi hoàn toàn không còn đi qua con đường này. Nếu con đường cũng là một quá khứ làm cho người ta sợ hãi. Hình như tôi cũng sợ hãi khi đi qua đó. Nhà Di Phước, ở mặt tiền đường trước khi tới con hẻm vào nhà Tường. Mùa hè đã cho tôi thật nhiều kỷ niệm ở đây. Ngôi nhà màu trắng nằm sau dãy rào hoa giấy, phía trước có vườn cỏ và một cái sân rộng mênh mông bên hông. Vân về ở đó đầu mùa hè và trở lại Đà Lạt cuối mùa hè. Khi những cái cây hiem hơi trên con đường này ném những cái hoa đỏ cuối cùng xuống mặt đường.

Bây giờ có dịp đi ngang qua tôi mới bàng hoàng nhận ra ngôi nhà cũ đã bị phá vỡ hoàn toàn. Người chủ mới đang xây cất lại bằng một kiên trúc đồ sộ hơn. Chiều hôm nay đi ngang qua tôi nhìn vào thấy những người thợ đang ở trên giàn. Đám thợ đông đủ và dụng cụ chất đầy cao nghệu như một công trường lớn, tôi hoàn toàn không nhìn thấy gì còn sót lại ở dáng dấp của ngôi nhà cũ. Tất cả đã bị phá vỡ, tiêu hủy. Ngoại trừ dãy rào hoa giấy xanh um bên ngoài. Chắc dãy hoa giấy buồn bã, ngại ngần trước một quang cảnh rộn rịp đầy người đầy tiếng động nên không muốn trở bóng như ngày xưa. Tôi không hiểu đường giây điện thoại trong nhà có bị cắt hay không, tôi lầm nhảm một con số thuộc lòng: 40205 và liên tưởng tới giọng nói nhỏ nhẹ, ấm cúng và đầy tiếng cười của Vân ở bên kia đầu dây. Mùa hè đã thật sự chầm dứt rồi

sao ? tôi làm lui đi qua, như một người chạy trốn.
Tường đứng trong khoảng sân phía trước nhà dưới cây sung đang mùa trái chín. Hân reo lên khi thấy tôi :

- Ông nội, bây giờ mới tới.
- Tôi cũng la lên :
- Mây hôm bạn muốn chết.
- Định đi tìm mây đây chứ.
- Thề nào cũng ghé mà.
- Nhưng tao nóng lòng vụ đám cưới của Huân.

Tôi vào đứng bên Tường, ngược nhìn lên mây cảnh sung đầy trái chín. Trời đang sửa soạn một cơn mưa. Mây đen dề nặng và gió thổi đùa làm trái sung rớt như ai ném.

- Tường cười nói :
- Về đây nằm chờ sung rụng.

Cây sung trong sân nhà Tường trước ngày hân dọn tới nói quắt queo như sắp chết nhưng chỉ vài tháng sau mùa mưa tới cây sung trở đầy lá xanh và nhú ra từng chùm trái chín chi chít. Tôi vẫn thường đứng ngắm những trái sung màu nâu đỏ, thật ngon mắt. Một vài lần đưa em Tường leo lên hái xuống thật nhiều chấm muối ớt ăn nhưng đám kiến từ trong ruột từng trái chui ra làm cho tôi khiếp vía. Có lẽ loại cây này chỉ có một công dụng sinh ra thật nhiều trái rồi rụng đầy trên mặt đất cho người ta ngắm. Nhiều hôm ngủ với Tường trên cầu gác của hân nghe tiếng sung rớt trên mái nhà tôi liền tưởng tới một cơn mưa đá.

Ngôi nhà của Tường bây giờ cũng không thay đổi. Chỉ trong khoảng sân hẹp có kẻ thêm một cái băng đá. Tôi và Tường ngồi xuống đó.

- Trời sắp mưa lớn.

Tường nói và ngược mắt nhìn lên trời. Tôi cũng nhia lên cửa sổ căn phòng Tường. Qua những chấn song sắt màu xanh tôi thấy một bình hoa hồng thật tươi. Phòng tường nhiều hoa, và nhiều sách. Bây giờ Tường khoe với tôi mới mang về mấy viên đá có hình người và nói sẽ bày trí căn phòng toàn đá. Tường ở đây với một đám em trai của hân. Mấy đứa em Tường thật dễ

chương ngoài ngoãn, lễ phép. Tôi nghĩ hẳn phải sung sướng lắm khi được sống trong không khí đó.

Tường bỗng nói :

- Đi.
- Tôi ngạc nhiên :
- Đi đâu ?
- Ra ngoài quán ngồi.

Ngoài đầu hèm có ngôi quán nhỏ. Quán bà Chín. Một nửa bán tạp hóa một nửa bán cà phê. Hai chiếc bàn phía sát cửa bọc nhôm cũ kỹ với những chiếc ghế gỗ. Khách của quán toàn những phu xích lô đạp, đám thợ ngụ trong xóm. Từ ngày Tường về ở có thêm tôi và Tường. Khi hai đứa bước vào quán đã có mấy người phu xích lô ngồi từ bao giờ. Họ chiếm mất cái bàn ở giữa và đang khế khà rượu đề với mấy con mực nướng. Bà chủ quán ưạo trọc đầu rồi quần khăn, có vẻ mừng rỡ khi thấy Tường. Tôi và hân ngồi ở cái bàn còn lại, dựa một góc tường của nhà bên cạnh.

- Uống gì hai cậu ?
- Có bia không bà Chín ?
- Dạ có bia nhỏ.
- Ừ thứ đó, lạnh không ?
- Có mấy chai ướp đá.

Tường cười :

- Cho hai chai với cái gì ăn cho đỡ buồn.
- Đâu còn gì ăn cậu. Hết rồi. Dạo này bán ẽ quá nên tôi không dám lấy đồ nhiều.
- Buồn quá xá bà Chín. Thôi được, hai chai bia cũng được.

Một lúc trước mặt tôi và Tường có hai chai bia và hai cái ly sẵn đá. Hai đứa tự rót bia vào. Tôi xoay viên đá cho nó rơi hân xuống đáy ly. Cơn mưa đột ngột trút xuống. Mấy người đàn ông ngồi nhậu rượu đề cũng bắt đầu ồn ào. Mỗi người mỗi gương mặt, đỏ như gấc hay tái mét. Họ đang gán cổ lên cãi nhau về một người nào đó vừa may mắn trúng số độc đắc với sáu con số mà mỗi người đều quả quyết là mình nhớ đúng. Tiếng chửi thề xen lẫn với tiếng cãi

hăng say có lúc tưởng như họ sắp sửa đánh nhau, tôi và Tường im lặng uống bia nhìn ra ngoài mưa. Trời ươn một chút hơi lạnh và cơn mưa lớn làm tôi nhớ Đà Lạt. Nhớ một ngôi quán nào đó và một chỗ ngồi có Vân bên cạnh.

Mấy người đàn ông cãi nhau hăng say tới một lúc cũng phải im lặng. Bấy giờ gương mặt người nào cũng có vẻ lừ đừ cúi xuống ly rượu hay lơ đãng ngó ra ngoài mưa.

— Tao vừa đặt tên cho quán này là quán « Biên Thùy » đó.

Tường cười. Tôi cũng cười. Cái tên có vẻ hợp với không khí ở đây.

— Được chứ ?

— Được.

Con hẻm ngang cửa quán bị mưa làm mờ đi khiến tôi nghĩ tới một giòng sông vào buổi chiều trời pha sương đục. Khu phố bên kia như thuộc về một vùng đất khác. Những người uống rượu để khẻ khẻ rồi cũng buồn như những người lính trận ngồi trong quán biên thùy.

Chiều nay tôi uống hết một chai bia ngon lành với gương mặt ửng đỏ. Đôi mắt hăm hăm nóng nhìn ra ngoài mưa.

Đám cưới của Huân được tổ chức ở một nhà thờ Tin Lành miệt Gia Định. Ngôi nhà thờ nhỏ, có vẻ nghèo nàn nằm sâu trong một con hẻm có nhiều vũng nước đọng.

Chiếc xe Dip do Thân lái chở tôi và Tường vượt qua mấy vũng nước đọng. Trời mưa lất phất. Buổi chiều nhá nhem một màu xám trắng với những cơn gió nhẹ và lạnh. Thân đứng xe cách nhà thờ một khoảng.

Tường nói khi cả ba tiến vào sân :

— Minh tới trễ. Người ta đang làm lễ.

Bước lên những bậc tam cấp. Đám người bên trong đứng tràn cả ra ngoài. Tôi đứng phía trước Tường, đằng sau một hàng ghế dài đầy người. Huân cưới một nữ bác sĩ người Gia Nã Đại nên buổi lễ có nhiều người ngoại quốc. Vị mục sư đang làm lễ

có một người thông dịch mặc dù ông nói được tiếng Việt.

Khi hai người đeo nhẫn cho nhau một bản Thánh Ca nổi lên. Bài hát thanh thoát, bay bổng, chan chứa hạnh phúc chậm dứt buổi lễ. Huân cùng người vợ ngoại quốc tiến ra sân. Đám cưới có vẻ lạ mắt nên thu hút một số người hiếu kỳ đứng vây bên ngoài đường ngó vào. Một người thợ chụp hình chạy tới chạy lui chụp hình cho cô dâu chú rể và gia đình. Tôi và Tường đứng trong đám đông. Vị mục sư cũng ở trong đám đông đó và ông nói chuyện với những người bên cạnh bằng tiếng Việt lơ lớ, Tường hút thuốc còn tôi lơ đãng nhìn lên đám lá xanh trên đầu. Có những con chim nhỏ đang nhảy chuyển và ca hót riu rít trên đó. Buổi chiều sắp hết. Bầu trời nặng nề hơi nước mặc dù mưa đã ngớt hết. Huân vui tươi giữa mọi người, anh có vẻ gầy yếu, nhỏ bé hơn vợ. Hai người đều thật rạng rỡ. Tôi nghe một người nào đó bảo : Cô dâu biết tiếng Việt không ? Rồi một giọng khác khò khè : Họ cũng nói tiếng Mỹ, khóc cười gậy gõ chữ bới bằng tiếng Mỹ. Tôi đá một chiếc lá dưới mũi giày. Nghĩ lơ mơ tới mùa hè chỉ còn sót lại trên màu lá vàng úa cùng tiếng chim lạc lõng giữa buổi chiều.

— Tao tới chúc vợ chồng Huân một câu.

Tôi cười cười trong khi Tường hăng hái tiến ra khỏi đám đông về phía vợ chồng Huân.

Thân ở đâu đi tới nói :

— Sắp mưa nữa.

— Có lẽ.

— Họ chụp hình gì mà lâu thế ?

Thân có vẻ bối rối trước cái hộp giấy quá lớn. Đó là quà tặng của chúng tôi mua cho vợ chồng Huân. Một cái nồi cơm điện của Nhật.

Tôi nói :

— Sao không trao cho người nhà của Huân ?

— Biết ai mà trao ?

— Chút nữa mình đi đâu ?

— Tới một biệt thự, tiệc tổ chức ở đó.

Do Võ Tường trở lại và mọi người thàng ra kể. Có (đầu) chú trẻ Huỳnh Chí đầu đồng. Có lúc tôi và cô gái chạm mặt nhau. Hình như cô mỉm cười. Nụ cười khuất lấp, vừa quen thuộc, vừa xa lạ.

— Minh cũng đi chứ ?

Nhưng cuối cùng chúng tôi chờ mọi người đã đi hết mới lên xe. Hình như Thân đi lạc vào một con đường khác. Đó là một khu chợ chiều, chỉ còn rải rác mấy người đàn bà bán rau cải. Thân hỏi thăm người đàn bà đường đi tới địa điểm trong thiệp mời. Theo lời người đàn bà chỉ Thân đã tới đúng.

Đây là một ngôi biệt thự nằm trên đường Ngô Tùng Châu. Con đường có nhiều ổ gà đọng đầy nước mưa. Ngôi nhà nằm yên tĩnh trong một khu đất quá rộng. Xung quanh đều có thể gọi là sân, có nhiều cây. Riêng phía trước là một vườn cỏ xanh mướt, xa xa đó là những cây chuối. Tôi và Tường đứng nhìn bao quát ngôi biệt thự. Buổi tiệc được tổ chức ngoài sân, một vài chiếc bàn đặt bánh, nước ngọt, không có ghế ngồi. Mọi người tự lấy thức ăn và nước uống. Đứng nói chuyện với nhau dưới ánh đèn và bóng lá. Thân mang về thật nhiều thức ăn, những trái ô liu chua cắm vào một trái thơm bóc vỏ.

Tường nói :

— Họ chả cho mình uống bia.

Chúng tôi vừa ăn vừa cười rúc rích. Sau đó có một vài người mang bánh đi mời. Chúng tôi đón lấy.

— Phải tìm một chỗ nào cắt bánh.

— Để xuống đây.

— Chúng ta ăn nhiều quá.

Tiếng cười bật lớn một cách thích thú. Lâu lắm tôi mới được đứng giữa một khu đất rộng có nhiều cây lá. Trời mát lạnh. Bóng người lơ xô trong ánh đèn. Họ đứng từng đám. Cái sân còn quá nhiều chỗ trống. Một cô gái xinh xắn bỗng mang một cuốn sổ tới bảo chúng tôi ký tên vào làm kỷ niệm. Cô gái len lỏi tới những nơi khác và biến mất một lúc khá lâu mới thấy đứng trên những bậc thềm cao. Cô gái mặc chiếc áo trắng mỏng, tay xòe rộng. Gương mặt trắng hồng và đôi mắt đen láy mở lớn giữa

Một lúc tường nói :

— Có vẻ như người quen.

— Thật không ?

— Rồi ai mà chả quen nhau.

Người đàn ông ngồi gát một chân lên ghế. Chiếc nón nỉ màu xám úp chụp xuống mí mắt. Chiếc nón cũ kỹ, thùng nhiều chỗ và hình như không bao giờ được giặt làm gương mặt người đàn ông u tối thêm. Nếu không có đôi mắt ngầu đỏ, thỉnh thoảng trợn lên hay cứ đờ nhìn ra đường người đàn ông có thể giống một pho tượng bất động.

Bà Chín từ trong đi ra hỏi :

— Bao nhiêu nữa đây ?

— Một xí.

— Trà sao đây ?

Người đàn ông nhếch mép gần như cười :

— Ghi số.

— Nhiều rồi nghe ông nội. Đầu tháng phải trả đủ mới bán nữa.

— Dễ mà.

Bà Chín đang rượu, mang tới trước mặt người đàn ông. Chai rượu bị dẫn mạnh xuống mặt bàn. Người đàn ông cầm lấy rót ra cái ly nhỏ đưa lên miệng uống một hớp. Đồ nhắm của ông ta là mấy trái cóc ngâm đường khoa học vàng lờm để trong mảnh giấy báo.

Trời chuyển mưa từ lúc tôi vào quán. Những cơn gió mạnh thổi thốc tới ngoài cửa. Những chậu cây trên ban công một ngôi nhà rung động cùng với những sợi giây điện to lớn giăng ngang. Tiếng sấm gấm từ xa khuất. Hơi lạnh luồn vào cổ áo. Tôi ngồi nép vào một góc chờ đợi cơn mưa tới với một cảm giác buồn bã nào đó không thành hình dáng.

— Bà biết ngày mai lá thứ mấy không ?

Bà chín hờ hững :

— Chi vậy ?

— Không chi hết. Hỏi chơi thôi thôi.

Bà Chín ngó tờ lịch :

— Thứ ba.

— Đó, quan trọng là ở chỗ đó.

— Lãnh tiền hả ?

Người đàn ông bỗng dở nón xuống moi ra một xấp vé số đập đập lên mặt bàn cười.

— Đây, thầy không. Chiều mai trúng số.

— Trúng gió thì có.

— Hà... rồi biết. Nó vô độc đặc một cái tôi sẽ đột chày rụi cái quán của bà.

Người đàn ông nhét xấp vé số vào nón rồi đội lại lên đầu.

Bà Chín la lớn :

— Ê, lầy cái nón xuống đi ông nội.

— Chi vậy ?

— Đội sùm sụp thầy ghê quá.

Người đàn ông cười cười. Thay vì lấy nón xuống, ông ta chỉ kéo cho nó sụp xuống che kín hết hai mí mắt rồi tiếp tục uống rượu.

Người đàn ông vẫn không quên mân mê vé số :

— Bộ bà tưởng tôi không trúng số được sao ?

— Tới số thì có.

Người đàn ông nửa như cười nửa như mếu sau khi bị bà chủ quán trực đầu nói mấy câu đau điếng. Ông ta lăm lăm trong miệng rồi vẽ ngón tay quờ quạng lên mặt bàn. Người đàn ông mở thêm một cốc áo bày bộ ngực xương xẩu đỏ rừ vì bất nắng bây giờ lại có thêm hơi rượu. Người đàn ông ngối uống rượu một mình. Ông ta không đợi ai. Gương mặt đỏ tía không vui không buồn chỉ ngược lên hoặc cúi xuống trong dáng điệu vô hồn say khướt.

Trời bắt đầu mưa. Con mưa ào ạt với gió lớn thổi tạt vào

quán. Nước chảy xối xả xuống đường từ cái ống máng của ngôi nhà lầu bên kia. Ly bia của tôi đã bắt đầu tan hết đá chỉ còn lại một chút nước vàng óng. Tôi hỏi xin một cục nước đá. Bà Chín mang đá tới bỏ vào ly hỏi :

— Cậu đợi cậu Tường phải không ?

Tôi gật đầu.

— Chiều nào cậu ày cũng ra đây. Chiều nay sao không thầy. Cậu đã vào nhà tìm chưa ?

Tôi lại gật đầu. Bà Chín bỏ về ghé ngối ngó ra cửa quán chép miệng :

— Chiều nào cũng mưa.

Người đàn ông lên tiếng :

— Mưa vui chừ.

— Ông nội này nữa. Mưa rầu thúí ruột. Buồn bán ẽ ầm mà vui nổi gì.

Người đàn ông lúc lắc đầu, đập tay lên bàn làm nhịp ca ở ẽ mấy câu không ai biết.

Bà chủ quán cười nói :

— Cha này mát đây nặng quá rồi,

Tiếng ca của người đàn ông rời rạc, đứt quãng giữa tiếng nhịp tay khô khan tự nhiên mang một âm điệu buồn bã trôi vào cơn mưa. Tôi nghĩ tới một ngôi quán bên đường heo hút, trời lạnh run, người mơ một bếp lửa, một hơi ầm. Chiều vậy sương muối và mưa bay lất phất. Người đàn ông cô độc ngồi uống rượu một mình ca hát khuấy động không gian để quên buồn.

Tôi lại vừa nhớ tới Đà Lạt, cái thành phố chắt chắt kỷ niệm đó. Mặt hồ bạc trắng. Lũ thông đứng rừ bóng soi mình. Những ngôi nhà có vườn hoa, mái ngói đỏ, nằm trên đồi cao. Đường ven hồ dẫn về nhà Vân. Một chiều mưa lạnh buốt tôi và nàng ngồi trong quán cà phê ngó ra một trái đồi có nhiều hoa mimosa vàng. Rồi những buổi sáng sớm khu phố còn chìm khuất trong sương mù giăng trắng xóa tôi đứng trên bao lơn khách sạn nhìn xuống đám người lờ đờ đi trong sương. Tiếng hát trong máy thu băng của một ngôi quán phía dưới đường vừa mới mở cửa.

Tiếng hát rời rã, buồn thảm kéo dài lướt thướt với nỗi chờ đợi làm lạnh run hai bàn tay. Một vài ngày ở Đà Lạt tôi hút thuốc nhiều đến khan cổ. Và không làm sao quên được hơi khói ấm nhà ra khỏi miệng.

Bây giờ mà tôi có thể hình dung ra được hết, bằng những hình ảnh đậm nét nhất về khoảng thời gian ngắn ngủi đó. Nhưng mùa hè thì hình như đã qua mất rồi. Mất thật sự. Thành phố đó đã ở về một phía dĩ vãng. Và dĩ vãng cũng là một cơn sóng đồ xô, lao xao vào tâm hồn tôi. Làm chìm ngập ngày tháng, cuốn hết những gì có được rời xa hai bàn tay. Nếu không có cơn sóng đó chắc tôi và Vân cũng đã có một ngày như Huân.

— Cậu uống gì thêm không ?

Tôi lắc đầu. Chai bia làm tôi thấy khao khát một cái gì đó, như muốn đi trên một lối đi đầy xác lá. Muốn vào ngủ trong một ngôi vườn toàn hoa và sức nức hương thơm. Tôi áp hai bàn tay lên mặt, da mặt tôi nóng rầu. Nếu tôi uống thêm chai nữa thì say. Tường uống được nhiều hơn tôi. Đôi khi hẳn còn hút cả ông vò với những lượn khói đặc nặng làm tôi chóng mặt.

— Mưa tạnh rồi đó.

— Chưa tạnh hẳn.

— Như vậy là ông kéo dài cho đến tôi đây.

— Có lẽ.

— Cậu không về sao ?

— Tôi chờ chút nữa.

Bà chủ quán bỏ đi vào trong nhà. Bây giờ quán chỉ còn mình tôi ngồi. Gió đàn những giọt mưa nhỏ trên mái che. Tôi ngắm những giọt nước đuổi nhau rồi cuối cùng cũng rơi hết xuống mặt đất. Con đường kẻ cũng có nhiều người qua lại. Họ che áo mưa đi chậm ngang qua, nhìn vào, rồi bước đi thẳng.

Những gương mặt xa lạ vô tâm hồn. Nhưng một vài nụ cười nào đó làm tôi nhớ tới cô gái áo trắng hôm đám cưới Huân.

Tôi bỗng thấy khó chịu như gặp phải một triệu chứng cảm cúm. Tôi hít hơi luôn mấy cái.

Bà chủ quán trở ra. tôi hỏi :

— Có bán thuốc nhức đầu cảm cúm chi không ?

— Dạ không, cậu ra nhà thuốc tây phía đầu hẻm này mua.

Tôi trả tiền đứng lên ra khỏi quán.

Vào nhà thuốc tây tôi mua mấy viên thuốc cảm. Sẵn điện thoại tôi xin gọi nhờ. Tay tôi tự động quay thành những con số. Tôi giật mình khi nhận ra những con số của Vân cho, nhưng đầu đây bên kia đã có tiếng chuông reo. Rồi một người đàn ông cầm lấy máy hấp tấp hỏi :

— A lô, ai ở đầu giây đó ?

— Tôi.

— Nhưng ông là ai ?

— Tôi muốn hỏi thăm ngôi nhà. Có phải số 40 Cách Mạng không ạ.

— Phải rồi.

— Nhà xây bao giờ mới xong ông ?

— Hỏi chi vậy ?

— Tôi cười. Bỗng tôi phìa:

— Tôi là chủ trước ngôi nhà ấy

— Sao kỳ vậy, chủ trước là một người đàn bà.

— Tôi là cháu của bà ta.

— Nhưng ăn nhằm gì nữa.

— Ờ... có lẽ.

Người đàn ông đã cúp máy. Tôi móc tờ giấy năm chục trả cho người ngồi kết vội vã bước ra đường. tôi nhìn lui trở về nhưng không nhìn thấy được ngôi nhà đang xây cất. Chỉ thấy dây rào hoa giấy xanh um, mờ mờ trong những giọt mưa. Phía xa hơn là cánh cổng chào của một ngày lễ nào đã qua rồi chưa dỡ xuống.

Tôi trở lại quán bà Chín xin một ly nước trà uống mấy viên thuốc.

— Cậu Tường mới về ngang qua đây cậu gặp chưa ?

Tôi trả cái ly không lại cho bà, lắc đầu.

— Tôi nói có cậu chờ lâu lắm rồi.

Tôi mỉm cười, đứng tần ngần trước quán. Con mưa đột ngột trút xuống những giọt nước lớn. Tôi sửng sờ nhớ lại giọng nói của người đàn ông bên kia đầu dây. Tại sao không là giọng nói quen thuộc của Văn. Tôi run rẩy nhớ rằng ngôi nhà đó đã bán cho người khác.

Bất ngờ không dự tính, tôi vụt chạy dưới cơn mưa lớn để vào nhà Tường. Khi tới nơi quần áo tóc tai tôi ướt đẫm. Tôi đứng dưới những cành sung đầy trái ngó lên cánh cửa sổ phòng Tường. Và cũng bất ngờ làm sao một trái sung chín rụng trúng đầu tôi, văng xuống đất.

TỪ KÊ TƯỜNG

TRẦN QUANG THIÊU một nơi trong trí nhớ



Em nhỏ. Anh gọi tên em như thế. Hẳn nhiên cái tên này không phải do cha mẹ em đặt mà do một một sự thích thú kiếm tìm, vô tình gọi lên trong trí óc anh. Nó có vẻ bé bỏng lắm, nó có vẻ triu mến của một đời sống mà thiên hạ đặt cho chúng ta.

Em nhỏ. Em nhỏ không có nghĩa là em mãi mãi nhỏ mà là em sẽ lớn. Lớn ở một lúc nào đó, thật bất ngờ và thật lạ lắm, em ạ. Nhỏ với cái nhìn của anh : Tóc đầy vai. Khi mắt trơn ướt, khi một chớm lông và khi bước đi bắt đầu nhìn thấy sự thay đổi của mình. Đời sống này, con gái lớn lên từ sự bao dung của thiên nhiên. Từ những cái va chạm không sức mẻ gì của tuổi thơ, em phơi phơi đềm theo như một cánh lá, non, xanh mướt. Nghĩa là trong vô vàn chặt vật của đời sống, em đã dàng hoàng bước lên và không e ngại gì cả.

Em nhỏ. Em nhỏ không có nghĩa là em nhỏ đâu mà em đang lớn đây. Hãy thử soi gương nhìn dáng mình trong đó xem thì biết. Em như một vườn cây đầy trái chín mà vô số kẻ đợi để được mang trái cây về. Em như thế em sẽ đứng mãi trong cương vị thụ động và chỉ mình em cũng đủ lập nên tòa nhà say đắm rồi.

Em nhỏ. Anh kêu như thế vì anh thích và anh thấy nó thật

dịu dàng với anh. Đời sống anh... Nó rời rã và phức tạp kinh khủng. Anh cần một sự gì đó để xoa dịu và để gọi trong đêm tối che vây bên ngoài anh bằng kinh sợ và âu lo. Có em anh đã vưng tâm và tự thấp sáng cho mình một con đường để đi tới. Ngày em, Em nhỏ. Tên em với đời sống anh gắn liền trong sự mưu cầu một điều gì riêng tư và kín đáo. Em nhỏ có nghĩa là em nhỏ mãi trong lòng anh. Em nhỏ, để không bao giờ mắc vướng trong trái tim kẻ khác mà điều đó đã bao nhiêu lần anh suy nghĩ nguyện cầu đừng cho trái tim em, lang thang rong chơi, này nọ. Anh chỉ sợ một ngày nào đó. (Trên trần gian này, có biết bao nhiêu kẻ mang dây đi kiếm tìm một tin yêu nhỉ?). Anh sẽ mất em. Sẽ mất đi vĩnh viễn cái hình bóng «tươi á» của đời sống anh mà em nhỏ là một đối tượng thể hiện rõ ràng nhất.

Em nhỏ. Em có bao giờ nghĩ rằng, chúng mình xa nhau?

Này em. Có bao giờ em nghe anh gọi tên: Em Nhỏ không nhỉ?

Em sẽ mỉm cười. Chắc chắn là em sẽ hài lòng với điều đó lắm. Nên một hôm:

Anh gọi:

— Em nhỏ.

Anh thấy mắt em chớp mau. Em nhỏ nhẹ:

— Em nhỏ à. Đâu phải tên em?

— Tên em đó, anh thích gọi em là em nhỏ hơn.

— Nhưng mà anh học ở đâu? Sách nào chép? Em ghét nhất ai bắt chước.

Anh đã chứng minh một cách hùng hồn rằng:

— Thân nam nhi cao một thước bảy mươi, đầu đội trời chân đạp đất, anh chưa hề bắt chước một thứ gì do sách vở truyền thụ lại cả. Anh nói:

— Anh chưa bắt chước ai.

Em có vẻ tin lắm, nhưng em chưa ưng thuận ngay:

— Lời nào phát xuất từ đáy tâm hồn mình, lời đó mới giá trị, vật nào do chính bàn tay mình làm nên, vật đó mới đích thực là vật quý giá.

— Đúng. Anh trả lời từ tôn. Anh không vội vã gì để mắc vào cái mưu ăn nói của em. Anh trầm ngâm:

— Lời nào phát xuất từ đáy tâm hồn mình lời đó mới là lời nói thật. Đúng. Anh đã nói thật với em. Anh chưa nói sai điều gì bao giờ cả. Bốn năm nay. Anh hoàn toàn thật với em.

Em bĩu môi. Cái môi nhỏ xíu, anh tưởng không lớn hơn môi con búp bê là mấy:

— Xạo không. Hôm trước anh đã nói, dối em. Anh còn nhớ gì không?

Anh ngớ ngác:

— Nói dối em hồi nào. Anh tự xét lại lòng mình, anh chưa bao giờ nói dối em.

— Lạy chúa, tội chết, anh lại nói dối thêm nữa. Chú nhật trước anh không đi lễ.

— Lán đó anh đã nói với em: Anh mắc úng chiều.

— Được rồi bỏ qua lần đó, thế thứ năm hôm qua, anh hẹn em sẽ tới nhà em chơi, sao không thấy anh?

Lúc đó anh mới nhớ ra cái hẹn: Thứ năm sẽ đến đưa hai chị em, sang Phường Hòa chơi. Anh cúi đầu xuống có vẻ hối hận ghê lắm:

— Tại lu bu quá nên quên. Thôi để thứ hai này đi.

— Không!

Em nói, mắt em chớp chớp, có lẽ em sẽ khóc nếu anh có thái độ im lặng hoặc phản đối, giận hờn. Nhưng thật may, anh đã nghĩ ra:

— Anh sẽ đến em một ngày đi chơi khác.

— Làm như người ta thêm đi chơi lắm vậy đó.

— Thế anh sẽ cảm tức anh ba, bốn ngày ở nhà.

— Anh sẽ càng sướng hơn nữa vì em phải tới nhà thăm anh.

— Vậy thì sao? Hay là...

Em ngắt lời anh, miệng em chu lên:

— Không được, anh khôn lắm, để nghị của anh là đề nghị lợi cho anh, em chịu điều kiện cấm túc anh ở nhà.

Anh làm như đau khổ lắm, anh phải thật khó khăn mới nói được:

— Như thế cũng được.

Em biết anh khoái lắm trong bụng nhưng lỡ hứa và nhận lời rồi nên chẳng còn cách nào để em bắt buộc thêm, em miễn cưỡng:

— Cảm túc anh ở nhà nghĩa là không đi đâu hết.

— Nhưng anh nhớ em?

— Em sẽ đến thăm anh luôn, em sẽ mang cam cho anh ăn nữa.

— Anh không phải con nít.

— Em sẽ mang cho anh một lô truyện. **Đủ thứ: Trinh thám, tiểu thuyết, kiếm hiệp.**

— Anh không phải là con mọt sách.

— Vậy em sẽ ở nhà, em sẽ hát bài «Anh đi đường ày, em đi đường này».

— Kệ em !

— Ơ hay, anh cãi với em sao ?

— Cái mà được vàng được bạc thì cũng nên cãi, nhưng...

Em xụ mặt xuống. Em giận anh. Anh biết. Em bỏ về. Anh cũng biết. Em đi ra cửa và không quay lại. Anh biết... Anh cũng biết rằng chiều này, anh không có em...

Em nhỏ. Em dễ thương lắm. Mỗi cái nũng nịu của em, mỗi cái hờn dỗi của em là cái đinh mười phân đóng sâu vào tim anh. Nó chắc chắn. Nó hằn in theo triều đại năm tháng không bao giờ bôi xóa được. Nghĩa là anh sẽ nhớ em mãi mãi. Mỗi lần quên em. Anh sẽ rờ vào cái đinh đó và tự nghĩ rằng : Em đã đâm anh, đã giết anh, đời đời sẽ chết yên ổn ở lòng em. Như thế dù có triệu triệu năm sau anh cũng sẽ không thể quên được em. Không bao giờ quên được em đâu, em nhỏ.

Khuôn mặt, mái tóc, đôi mắt, những ngón tay, một thời trước cửa lớp, trong sân trường, thật rộn ràng và cũng thật bối rối. Bây giờ, mùa nắng đã về. Gió lớn trên các tàn cây, những con đường dẫn đến trường học, cánh cửa mở ra cho thấy từng khoan thai đặt

đều, cho thầy từng bước chân thể hiện một đời tưởng mơ êm ái, một xuống sẽ không ràng buộc gì với bận rộn đời này. Em làm thơ và anh đã học được vài bài trên tờ báo do trường em xuất bản. Anh không thích thơ, tuy nhiên anh cũng đọc. Thơ của em chẳng biết có hay không nhưng với anh lúc đọc lên thì cảm thấy xúc động ghê lắm. Anh đã ngâm thử nó (mặc dù anh chưa từng ngâm). Em biết không? Lúc ngâm hết một lượt mấy bài thơ của em, anh đã phải uống hết ba ly còi nước lạnh và phải ăn một tô cơm lớn với cá kho mặn vì đã phải vận dụng tất cả khối óc mình miễn để xem thơ đó thuộc loại thơ gì ? Câu trên với câu dưới hay là đoạn này với đoạn nọ, thơ gì lung củng ghê : (Em sẽ khóc những khi trời trở nắng, và sẽ buồn khi tình cúi mặt xa. Cũng sẽ nhớ, một đời chim lẻ bạn, và âm thầm như những âm thầm xưa...)

Cái gì âm thầm ơi âm thầm. Hay rồi lại cũng sẽ rắc rối quá. Lần sau nếu còn trường hợp như vậy nữa. Anh sẽ phải trưng dụng thêm ít viên thuốc A.B.C cho đỡ nhức đầu.

Nói như thế chắc em biết được. Em sẽ làm nghiêm không nói một tuần lễ. Em sẽ «Anh đường anh tôi đường tôi». Em sẽ cảm tức anh như em đã bị cảm tức ở trường hôm thứ ba tuần rồi. Nhưng anh không sợ, vì anh biết giờ này em đang phải chăm chú nghe giáo sư giảng về. «Ta về ta tắm ao ta, dù trong dù đục, ao nhà vẫn hơn.» Em sẽ ngược mặt lên và hai tay khoanh trước bàn ra điều ta đây siêng lắm nhưng thật sự ra em đang mơ tưởng đến gói xì muội để trong cặp. Anh biết quá vì trước khi đi anh đã thấy em «lân la» gần quán bán tạp hoá đầu đường. Em một cây xanh dờn «ăn trong lớp». Nhưng điều đó, làm anh cảm thấy thích thú và anh nghĩ đến đến một cái tên sẽ đặt cho em chiều này. Không biết em có chịu không...? «Chuột lắt». Anh đoán chắc em không mấy đồng ý với danh từ mới gọi nhưng vì bản tính em đã là như vậy nên em có phản đối cho mấy thì cũng vẫn là chuột lắt mãi trong miệng gọi anh mà thôi.

Hỡi em nhỏ. Tên em, anh đặt ra đây. Một cái tên mới «Chuột lắt». Nó không khác gì với tên «Em nhỏ» của em đâu.

Đường đến trường em không phải là anh đã đi qua hàng mây mười lần rồi. Nó khác lạ ở chỗ mới xây xong và có lầu 2. Các cửa lớp bằng kiếng và được che bên trong một tấm vải hay tấm sáo gì đó. Hình ảnh này bắt anh nhớ Đalat những ngày mùa đông dạo còn đi học, hầu hết phòng học, trường học người ta đều dùng cửa kiếng thay cửa gỗ như miền Nam hoặc trên Kontum này. Mỗi nhà như vậy đều có lò sưởi hoặc bình ga, đốt bằng dầu Jai, ít ra nó cũng xua tan được một phần hơi lạnh đang có trong mỗi người. Trường học thì người ta không thể dùng những đồ vật có tính cách cá nhân ấy, thành thử ai cũng đều qua những cơn xuyt xoa và mặc áo len suốt mùa mưa qua đến những ngày xuân, giáp với những ngày hạ mới chịu từ bỏ chiếc áo cũ phủ che mình suốt mấy tháng ròng hơi lạnh bủa tề. Tám, chín năm đi qua, hình ảnh ấy thật khó bắt gặp trong cuộc sống nhà binh như anh đang mang lấy hiện giờ. Tuổi thơ êm ả và tuổi trẻ nồng ấm, trang sách, lá sân trường, rồi chẳng còn gì nữa trong đời anh em ạ. Anh tiếc nuôi và nhớ nhưng ghê lắm nhưng chẳng làm cách nào hơn là đứng yên ngó về di vãng dần mất trôi xa vào lãng quên khuất mù. Mỗi lần anh trở về thành phố, được thấy hoặc bắt gặp những gì mình đã có ngày xưa, anh đau đớn ghê lắm và nhiều lúc anh khóc một mình nữa. Những giọt nước chỉ làm mịn màng thêm làn da và không thể ngừng lại nên mình còn biết buồn xót cho đời mình.

Mười một giờ hơn, em tan học cùng với lũ nhỏ bạn tíu tít kể về bài vở vừa chằm do ông Giáo sư toán khó nhất. Bài toán em trên mười hai điểm thì em sẽ tham dự vào câu chuyện đó thật sốt sắng chứ nếu em ăn hai quả trứng tròn nóc thì em chẳng thể hân hoan cùng lũ bạn mà chắc là đang «Mất lệ cho người» rồi. Gồm con gái một tí là làm mưa, con trai thì không có điều đó. Muốn mây hay zero gì cũng chẳng thêm khóc như bọn con gái mít ướt các em.

Em mới đậu tú tài một năm rồi, thì tú tài hai tháng vừa

qua và chắc chắn sẽ đậu đề lên một nấc cao hơn «Đại học», dự bị chứng chỉ này chứng chỉ nọ nên em lo và siêng học lắm. Ngoài trừ những giờ ngủ, ăn, uống, chợ búa, việc nhà, còn tất cả em dành cho cuốn vạn vật, cuốn toán, cuốn sinh ngữ. Lật những trang vở ghi từ đầu niên học qua, eo ỏi thây mà phát khiếp, nó đáng đặc, nó dày bít, nó làm chập chới con mắt không phải ít. Tháo nào «Cái công danh là cái nợ nần». Anh hỏi đó chẳng biết sao chứ «lười» ghê lắm, bài chẳng bao giờ học nên thứ tự đứng chỉ lạng nhàng cũng như đời sống anh đối với giai tầng xã hội bây giờ. Nghĩ lại thì thầy đã muộn và cũng cảm thây tiếc, cho nên đòi với em, anh lo ghê lắm, chỉ sợ kỳ một vừa rồi em đập vỡ chuỗi và, đến kỳ hai nếu rớt cha mẹ em sẽ không cho em tiếp tục đến trường mà nghỉ tại nhà, sửa soạn lấy chồng hoặc bán buôn, thư ký giúp đỡ thêm gia đình vì em còn đến bảy, tám đứa nhỏ hơn nữa. Ba công chức, mẹ quán quật tôi ngày mới đủ nuôi ăn cho bốn đứa đến trường, cũng vì thế, kỳ này em siêng ghê. Khoảng tám giờ tôi đã thây em ngồi một mình trong phòng gạo cuốn vạn vật hoặc cuốn triết? Toán cũng như Anh văn Pháp văn, bài học bài làm mãi đến một hoặc hai giờ mới thây em tắt đèn chui vô mùng ngủ. Nhiều lúc mệt quá, em nằm lịm trên bàn luôn, một dịp cho bọn muỗi no nê thoải thích. Kỳ phép trước anh thây em hơi ồm. Anh hỏi em thì em nói:

— Vừa học vừa lo nhớ anh nên như thế đây.

Anh tức mình không còn nhiều xúc cảm như thuở còn cắp sách đến trường nữa mà ồm em khóc dễ dàng như con nít. Dầu thế anh vẫn nắm tay em, bóp nhẹ nhẹ chỉ sợ gãy, và nói như chưa từng được nói bao giờ hết:

— Cảm ơn em nhiều lắm ạ. Nhớ anh thì anh chấp nhận chứ học đến ốm đến đau như thế anh không chịu đâu, học mà làm gì khi hạnh phúc mình không có. Em dụi đầu vào ngực anh, cảm những ngón tay sần sùi của anh, mẩn mê nó như một vật của riêng em:

— Em sẽ nghe lời anh, không thức khuya dậy sớm nữa. Anh bằng lòng chứ? Bằng lòng cả hai tay hai chân nữa chứ.

Anh cái gì thì không chịu chứ được người khác nhờ đến

minh thì hoàn toàn bằng lòng. Chẳng phải anh đã viết cho em bốn năm lá thư trong ba, bốn tháng lúc anh còn đóng ở căn cứ Non nước là gì. Lá thư anh còn nhớ được :

«... Em nhỏ. Anh nhớ em thầy mỗ. Anh đã lấy tấm hình học sinh của em ra để nhìn cho đỡ nhớ. Anh đã nói với chiếc ảnh đó như là đang nói chuyện với em. Sự bất gặp dù chỉ mừng tượng thời nhưng cũng cho anh sự an ủi, khích lệ, quý giá. Anh đã sống đó, với những phút giây hân hoan, bằng lòng với cuộc sống mình nhất... Cám ơn em... Em nhỏ...»

Em là con gái út trong nhà nên ba mẹ thương em nhất, cũng vì thế em có đủ mọi ao ước để thực hiện : Quần áo, cặp vở, cái chi cũng có. Em muốn là trời muốn. Thượng đế đã dành cho em sự sung sướng trên đời này thành thử ra em hơi tí là nhõng nhõo, cự tuyệt. Anh tin đó là những chuyện sau này sẽ dẫn đưa em vào nỗi khổ. Một nỗi khổ có lẽ suốt đời sẽ làm em ăn năn và hối tiếc những ngày còn sống, còn gần gũi với phù phiếm thế gian ni. Anh tin có Thiên đàng có Địa ngục. có một cái trung gian để giam giữ người không ngay thẳng và nói dối. Những người dối thì họ xuống địa ngục, người ngay họ lên một nơi hiền vinh hơn. Đó là Thiên đàng hay chôn nào đó thì anh không biết bởi vì anh chưa tới. Nếu anh tới thì anh đã chết, mà anh chết thì một trăm phần trăm anh vào địa ngục. Tội lỗi anh gấp mấy ngàn lần của em, cho nên anh nghĩ nó lỡ, cho nó lỡ luôn. Còn em mới sơ sơ thôi, em có thể hãm lại hành vi em cũng như người tài xế thắng chiếc xe lại vì trước kia là bờ vực, phía trước xa em là địa ngục, mây mù. Vào địa ngục chắc khổ lắm em ạ. Anh có đọc sách Cựu ước, có nghe mấy ông cha giảng về «Thiên đàng địa ngục hai bên». Ông ấy bảo có lửa dữ, có lửa đỏ, thứ lửa nóng hơn bốn ngàn độ lặn. Anh chỉ sợ mai một mình vào địa ngục rồi, chẳng biết mình sẽ ra sao trong cái thế giới kia. Nay em, em phải tu thân tích đức nhé.

Em hãy ngoan ngoãn nghe em. Chú nhật đi nhà thờ và đừng mang theo xỉ muội và khê chua nữa. Cũng đừng đứng bên ngoài

mà hãy vào bên trong và lên tận chỗ ông cha làm lễ đặng cho ông thầy ra điều em là kẻ đạo đức nhất.

Buổi chiều sau khi đi xem lễ, hình như con đường Phan chu Trinh hay Phan thanh Giản đã đưa chúng ta về. Anh chỉ nhớ mang máng vì tính anh hay quên. Nó dẫn đến một ngã tư có nhà thờ và có một con đường đưa chúng ta đến những băng giá dưới bao nhiêu chiếc lá xanh của cây phượng ôm kín như sắp ngủ thì phải. Chúng ta đã ngồi hàng giờ, mặc cho những chiếc lá đậu trên vai hay trên tóc, mặc cho ánh nắng dần dần soi khoảng đất trống bên hông và sau lưng chúng mình. Em đã kể anh nghe chuyện cửa lớp sân trường, anh thầy thương em hơn từ đó. Em lẻ loi đến như vậy sao? Em không một ai bè bạn, vì chúng viện có em đã có bố, không thể chung hưởng với tuổi thơ hồn nhiên ngà ngọc đó được. Hồn nhiên gì em, tội nó ganh ghét với nhan sắc của em đó, tội nó phân bì với hạnh phúc của chúng ta. Những giờ chơi, những giờ nghỉ, hãy cứ thử đặt những bước chân êm ái mình lên thăm cỏ sân trường coi, hãy cứ để lòng mình dễ dàng nhận đón những gì đang và sắp tới, em sẽ thấy bớt lẻ loi, bớt đi niềm ưu tư, đang vẫy choán, ủ ngợp. — Nhưng hồi đó em lắc đầu, cái lắc đầu làm anh đau xót hết sức :

— Em đã thử rồi. Không được anh ạ! Chẳng một ai buông tha em hết. Họ cứ đeo đuổi, cứ muốn đơn độc đè nặng tâm tưởng em. Em chỉ sợ một ngày kia em sẽ xa ngã.

Anh vuốt tóc em, dùng những ngón tay mình, làm lược, chải trên đó, vỗ trên đó như vỗ về một đứa bé còn hồn nhiên ngây trị :

— Anh sẽ xin đôi hân về đây, thấy được nhau chúng ta không còn cô đơn nữa. Mắt em sáng lên như một vì tinh tú, nhưng rồi em lại nhìn xuống và em thờ dài :

— Làm sao được anh, đời lính khó quá.

— Nhưng anh sẽ rán vượt qua.

Em khóc sung sướng trong tay anh, em thăm thì những tiếng yêu thương hạnh phúc. Đời sống, những chặng đường đã đặt sẵn cho nhau, đã đặt rồi phải không em. Anh cám ơn tất cả. Cám

ơn em, cảm ơn liều thuốc dưỡng nuôi cuộc đời. Nhưng rồi em lại buồn, mặt em xụ xuống, em cay đắng nói :

— Không thể như thế được, anh còn nhiệm vụ, còn trọng trách, quyền lợi của muôn người hơn quyền lợi của riêng tư.

Em thờ dài ngồi xuống một ghế đá khi chúng ta vừa dứt câu nói. Chiều trở nên âm đạm. Những ngọn núi bên kia sông thấy xa thêm, nhỏ lại và hình như mù mịt bởi cơn mưa từ phía biển đổ lại. Em sợ hãi thu hai tay trong chiếc áo len tím, vẫn mặc. Lúc đó, anh thấy em bé bỏng như con búp bê vẫn bán ngoài chợ, anh cầm tay em, những ngón tay mềm mại yêu dấu như từng thức ăn đã nuôi anh sống hôm nay. Anh định đưa lên miệng hôn đại một cái nhưng anh biết trước ý anh thành thử em rút tay lại và mắt em nhìn anh. Ôi con mắt hỏi đó sao nghiêm khắc lạ lùng. Anh bỗng rút rề và ngồi im rồi chẳng nói gì sau đó, cho đến lúc trở về, em hỏi anh :

— Bộ giận thiệt hả ?

Anh ngờ ngác nhìn em và mỉm nụ cười thật tươi, nhưng anh biết nụ cười đó héo hắt lắm :

— Không có đâu, anh nghĩ về những bước chân chúng ta, không biết có đôi chân nào vô tình dẫm trúng huyệt dưới bước chân chúng mình không nhỉ. Hẳn phải tức cười lắm.

Em hồn nhiên hát một bản nhạc, em vẫn thích. Bản nhạc anh nhớ đại khái có mấy câu mà lúc về đến nhà anh vội lấy nhật ký ra ghi vội chỉ sợ quên.

Con gái chúa khóc và ư làm nũng, trong mỗi lần mình gặp gỡ. Vì xúc động, vì giận hờn hay vì điều gì đó em thường khóc khiến anh bờ hơi tai mới đỡ được. Những lần đó anh thật ngu muội (Bọn con trai tụi anh hầu hết thích bị ngu như thế). Chẳng biết làm cách nào hơn là cưỡng lên, rồi rít xin lỗi. Cứ một hai hứa này hứa nọ. Phải như bắt trọn đời làm nô lệ cho em thì anh cũng dám hứa lắm. Chỉ tiếc lúc đó sao em bắt hứa xuống thôi. « Phải đến đúng hẹn trong những lần hẹn kế tiếp, phải siêng viết thư, phải chung thủy và không được lang bang này nọ. Chung qui cũng là

những điều riêng tư của nhau. (Gì chứ chuyện đó anh chưa bao giờ anh đã giữ đúng lời hứa mà anh hứa cả).

Em ở một thành phố và anh ở một thành phố, chúng ta gặp gỡ nhau trên trang thư và những lần anh về phép. Như thế ngoài những lần này khoảng thời gian bất mờ, quên lãng, chắc chẳng cho chúng ta một sự nhớ thương nào hết cả. Em lo lắng với sự học, với tam giác đồng qui, đường thẳng, mặt phẳng, còn anh thì Phương Giác, ba lô hành trình, điềm Diệm. Đời sống nhìn chung một khía cạnh : Luôn luôn thay đổi và biến hóa theo thời gian, chuyển dịch của nó. Cũng như anh nay ở Eo gió, Non nước, Chu - Pao, Tân Điền. Cuộc sống là những gì không đồng nhất, nó lang thang theo chu trình tư tưởng con người, hóa thân kỳ dị, thăng trầm, quyền biến, từng lúc, từng phút giây, nguồn ngọn. Như thế trong đời chúng ta càng phải có thêm sự chờ đợi nữa em ạ. Anh sẽ chờ em. Chúng ta sẽ chờ nhau. Không biết em có chờ anh ? Dù sao nữa, cũng còn kỷ niệm, kỷ niệm thật yêu dấu, thật dịu dàng. Ừ thật dịu dàng như một giấc ngủ em nhé.

Em bảo chẳng bao giờ chúng mình thất lạc nhau nữa.

Cuối cùng chúng ta lại lạc nhau.

Anh trở về đơn vị, một cõi đời riêng tư anh với núi sông, sông núi. Với đêm hôm khuya khoác sương trời. Một nơi để nhớ một nơi nào đây? Mái trường, chiếc bóng, đời đời còn những sự lẻ loi, tội nghiệp. Còn những bóng hạnh phúc chấp chới trên xa mà chúng ta đều ngẫm ngẫm nhận lấy trong đó.

Thôi nhé, mai này anh đi. Chắc em sẽ đến trường một mình. Chắc em sẽ quạnh hiu với ngày tháng còu lại. Căn nhà, từ anh nhớ ra căn nhà lâu lắm anh chưa đến. Mái trường những hơn mười năm bỏ đi, lang bạt, bay nhảy đành quên. Những con đường đưa chúng ta qua : Phan thanh Giản hay Phan chu Trinh gì đó, anh nhớ hết. Anh sẽ ôn lại trong trí tưởng một hình bóng, một bóng hình đi đôi với cuộc sống đời anh.

TRẦN QUANG THIỀU

mùa xuân qua

NGUYỄN THANH TRỊNH



Đừng bao giờ hỏi anh
Còn nhớ hay đã quên
Ngày vui ấy
Khi những ngọn gió lạnh
Đã giúp anh
Biết tình em nồng ấm
Và những cơn mưa hiền hòa
Đã cho anh
Những lời hứa chân tình

Đừng bao giờ hỏi anh
Còn nhớ hay đã quên
Con đường nào chúng ta đã đi
Ngôi nhà nào chúng ta đã nghỉ
Và sau đây núi kia
Trong chiều nhạt
Lời ai hát mãi vang
Bài ca tình xanh biển

Đừng bao giờ hỏi anh
Còn nhớ hay đã quên
Vì bây giờ trên mặt biển êm
Mùa xuân qua
Em biết không
Chiếc khăn quàng em vô tình làm rơi
Đang nhuộm hồng biển cả
Và trên những tảng đá nâu
Phả nắng hanh
Em biết không
Bó hoa vàng em bỏ quên
Đang kết thành trái ngọt

Đừng bao giờ hỏi anh
Còn nhớ hay đã quên
Nghe Mạc
Vì bây giờ giữa ngày đông giá rét
Anh còn biết trú ẩn ở chốn nào
Ngoài chút kỷ niệm thừa
Để giúp hồn ấm áp

NGUYỄN THANH TRỊNH



CUỐI NĂM MỘT MÌNH

nguyên hữu đoàn châu

Hình như có một lần tôi đã khóc. Rất ngon. Ngay giữa lớp. Khi bên ngoài là những tiếng rì rào của trận mưa cuối mùa. Nhỏ hạ ghi sát tôi vào mặt nó. Bộ mi nhớ anh Quang hở? Tôi vội vã lắc đầu, kéo ngang sợi tóc ngậm hờ giữa miệng, nghe dạt dào nỗi nhớ đầu đầu... Anh Quang, anh là ai vậy. Anh đến từ thành phố nào, từ trong vùng gió lốc nào mà ám ảnh đời sống Châu hoài hũy thế? Tôi muốn hỏi với ai đó những câu thật ngớ ngẩn, đại khờ. Hiển nhiên ai đó phải là Quang. Quang của Châu bé bỏng, ngây thơ.

Những buổi học, hình như kéo dài, chậm chạp ở giờ cuối. Nhỏ Hạ luôn miệng hỏi. Đạo này mi thích những tiếng chuông vờ ra trên kia rồi à? Ai đón khi tan học vậy? Theo cánh tay Quyên Hạ, nhìn ra nóc nguyện đường chỉ thấy một khoảng ngói xám màu gạch, rêu và vài cánh lá nhỏ lao chao. Tôi như luống cuống, bầu mạnh vào tay nó.

Những con sẽ ngồi đón ta về học đây.

— Không đâu. Chim sẽ bé lắm. Phải lớn cơ.

— Lớn chừng nào?

— Bằng anh Quang mi vậy đó. Ta biết anh muốn hạ cánh ở sân trường này lắm.

— Quyên Hạ. Mi nói nhảm hoài vậy.

— Nghĩa là sai hết?

Tiếng Hạ cười ran ở sau câu nói, làm tôi như bốn chồn hốt hoảng. Nhỏ Hạ liú lo giống hệt con chim Vành khuyên buổi sáng. Phần tôi. Bao nhiêu lượt Quang đã trách thật tinh. Châu lười lắm nghe không? Biếng hót, biếng ca. Bộ nhớ đau phôi sao? Tôi chỉ cười cười không nói. Quang bảo anh yêu Châu nhất điểm này, đôi khi lặng yên, chớp nhẹ hàng mi dài. Trong lớp, bắt đầu tôi thêm một chỗ bên vuông cửa (điều ước thật bé bỏng không ngờ) ở đấy, nhìn ra khoảng sân rộng, có thể trong thầy mọi thay đổi, từ một người khách quen, đến một người khách lạ. Dĩ nhiên là cả anh Quang tôi. Anh ngồi chỗ nào trên những bậc tam cấp rẽ vào nhà nguyện, hay anh mơ hồ chìm trong dòng khói thuốc xa vời. Tôi đều nhìn ra hết thầy... Hình như lúc nào cũng muốn Quang lãng đãng chung quanh đời sống. Bằng cứ như việc trong lớp. Cảnh chỗ ngồi của tôi là một khoảng tường trắng, rộng. Nơi nhìn rõ lưới biếng và chân nấp của mình.

Những ngày thành phố trở lạnh. Cùng lượt, đài phát thanh loan tin có vài lo lắng. Một nỗi lo khác với mọi bận. Hình như cũng do Quang, sợ anh không đến. Đêm điều lo lắng này nói với Quang Hạ, khổ nỗi con nhỏ cứ lặng thinh, cười khúc khích. Nụ cười làm tôi luống cuống và nhớ Quang hơn mọi lúc. Khi sửa soạn đi học, chị Ngà đã dặn kỹ. Bé châu quần nhiều áo len vào nghe, chột công bây giờ (Tôi đáp vâng ạ, thật to).

Nhưng ra đến công chỉ khoác thêm chiếc áo mỏng bên ngoài. Thầy mình không lạnh một chút nào. Chắc có cái gì ngáy ngật lẫn áp bên trong. Buổi chiều. Ngồi trên bàn học cứ miên man với những ý nghĩ nào đầu đầu. Như việc soạn thời khóa biểu cho buổi tối và ngày hôm sau: bài vở, công việc... Hiển nhiên Quang sẽ choán một thời gian rộng nhất, một ô mà không biết phải chia làm sao trong đầu óc. Lúc nào Châu cũng nhớ Quang hết, anh ạ. Tôi cười buồn với mộng mơ của mình. Có phải mi bắt đầu sống cho ai rồi không hở con bé Châu, mười sáu?

Giờ học chậm dứt, khi hồi chuông từ nhà nguyện vọng sang

hỏi thúc. Tôi vội vã gom trong cặp những món linh kinh bày trên bàn rồi phóng nhanh ra ngoài cửa lớp. Bám tay vào thành lan can. Việc đầu tiên là nhìn chỗ Quang hay đứng mọi ngày. Thấy anh ở đây, xoay xoay mầu thuốc cháy dở, còn gần nửa. Tôi muốn reo với mình một niềm vui nho nhỏ. Lúc ấy, hình như mây cũng thấp trong niềm vui đồng nhịp. Đuan Châu. Đuan Châu. Tiếng nhờ Hạ gọi phía sau. Tưởng chừng mắt con nhỏ tròn lên vì ngạc nhiên. Tưởng mi bay mất rồi chứ. Tôi lặng yên, nắm lấy bàn tay nhỏ. Mắt vẫn đắm đắm nhìn Quang bên dưới. Tôi thích nhìn anh hơn ai hết thầy. Nhưng lại ghét những que thuốc cháy hoai hoai của anh. Coi chừng ung thư đây Quang ạ ! Hôm nọ Châu đọc báo thấy một vài tai hại mà đã co rúm người. Anh mà bị ung thư thì bỏ mắt em làm sao hở Quang ?

Hình như. Bao giờ cũng vậy tôi có nhiều chuyện nói với Quang. Nói một điều gì mà thật sự mình không đầu được, như là Châu «ghét» anh Quang nhiều lắm cơ. Nhưng lạ lùng, chỉ nói được với mình như thế. Hôm nọ Quang hứa anh gắng không quấy rầy Châu nữa, để yên nhỏ học hành. Tôi lao đao, rồi ngược nhìn vào mắt anh, thấy có vài giọt nước vỡ ra, chảy xuống ngược áo. Anh Quang cũng khóc nữa à ! Tôi tưởng chỉ một mình mình thôi chứ. Chiều hôm ấy, thứ năm.

Những ngày sau này, tôi mơ ước có vài thay đổi nhỏ trong đời sống. Như việc Quang phải gần tôi hơn mọi lúc. Anh ở chung quanh, chỗ nào cũng được. Luôn cả trong trí nhớ tôi nữa.

Đuan Châu. Những ngày cuối năm ở thành phố có lạnh không nhỏ ? Đi học Châu mặc áo len màu gì vậy ? Sân trường có nhận nhịp như dạo nào anh từng ở đấy một buổi. Nơi anh. Buổi sáng buổi chiều cũng đều như vậy. Biển và thành phố chỉ là những khoảng buồn bã lớn. Mêng mông. Đôi khi loang quanh trước cổng trường nữ trung học nằm trong thị xã, anh thấy mình không có những xúc cảm như ngày xưa. Quen với một vài người con gái ở đây, tưởng là sẽ có một tình yêu, một buộc ràng mới mẻ nào đó. Nhưng chỉ là đám mê bắt chợt. Rồi vỡ nhanh, thầy ngày tháng

như một chán nản vô bờ. Đuan Châu ạ ! Lúc nào nhỏ cũng chỉ phôi đời sống anh, tắt cả mọi giờ giấc mọi công việc.

Có lần qua nhà Nhỏ, buổi chiều. Lúc sửa soạn đến Nha trang một vài tuần lễ. Anh chợt đứng có những cuồng quýt lạ kỳ. Muốn mình thân nhiên như không một chân động bên trong. Nhất là muốn thân nhiên vùi vào bàn tay xinh xắn ấy một đóa hồng nhưng vừa hái trộm. Nhỏ sẽ thầy lòng bàn tay anh có những mảnh sành ghim nát, rỉ máu. Rồi nhỏ sẽ cuồng lên, kêu tội nghiệp anh Quang. Nhưng lạ lùng nổi nhút nhát vô bờ. Anh chỉ đủ can đảm gõ những nhịp nhẹ không đều lên tấm bảng thiết mỏng, treo ngang tấm ngực. Tấm bảng ghi số 407. Ngõ nhà số 407. Ngõ nhà dễ thương như chuông chim bồ câu. Nhưng có vài con chó dữ, hay sủa. Mỗi khi, chiếc cổng mở hé. Người con gái bên trong bước ra.

— Ông muốn tìm ai vậy ?

— Thưa chị, đây có phải nhà cô Oanh không ạ ?

— Ông làm rồi đây.

— Nghĩa là chị không biết.

— Vâng, như vậy.

— Cảm ơn.

Lúc trở ra anh thấy mình ngây ngô và đáng tội nghiệp. Lẽ ra phải bạo lên một chút để hỏi. Thưa chị đây có phải nhà cô bé Châu. Em thầy rõ ràng Châu ngồi bên trong phòng khách, co ro và đang cúi đầu xem quyển sách nào đó. Lẽ ra... lẽ ra... Nhưng rốt cuộc Oanh là cái tên bắt chợt hứng lấy sự luống cuống lơ dờ.

Lần đó trên thuyền bay, bắt đầu lúc sửa soạn tôi. Ở phòng lái anh chỉ thầy mơ hồ quanh mình một dáng nhỏ co ro trong căn nhà mờ mờ lúc này. Căn nhà chỉ một chút ánh sáng ở màn ảnh tivi hát lại và có đôi mắt tròn nhìn ra cuốn quýt. Đôi mắt theo ám ảnh anh hoài hoài mọi lúc. Hình như có một lần ở đâu đó trên quãng đường về học. Anh muốn nói là Châu có đôi mắt dễ thương. Đôi mắt tròn, rộng đủ giam anh một đời ở đây. Làm nó lệ cam phạn. Không vẫy vùng tròn chạy. Đời sống hiển nhiên chỉ còn là một ổ nhỏ, thật nhỏ trong vành mắt rộng mênh mông ấy.

Đoan Châu ạ. Anh lỡ thương nhỏ quá chừng rồi. Làm sao bây giờ ?

Những điều Diễm nói trong sân nhà Hạ, làm tôi suy nghĩ nhiều suốt buổi tối. Hình như bắt đầu một lúc nào đó, tôi có ý nghĩ so sánh giữa Quang và Diễm, đời sống đột nhiên chao mạnh như một hòn sỏi quăng xuống mặt hồ phẳng lặng. Đó là viên sỏi Diễm. Sự xuất hiện của anh trong đời sống làm đảo lộn mọi tất cả từ ngày Quang đi. Tôi chỉ còn nhớ buổi chiều cuối đến TM. Quang buồn bã nói về ngày ra đi sắp tới của anh, rất gần và chẳng bao lâu. Tôi hỏi. Anh Quang đi đâu vậy, có xa lắm không ? Với nụ cười gượng gạo, thái độ xót xa, Quang lồng hai bàn tay vào nhau. Tít xa Châu ạ, một thành phố biển. Tôi hút sâu với nỗi buồn chột dề.

- Anh có cần Châu việc gì không ?
- Nhiều lắm Đoan Châu ạ. Anh muốn xin Nhỏ sợi tóc.
- Điều đó không được. Anh tham lam.

Quang chột dưng, ngược lên nhìn kỹ vào mắt tôi. Như muốn hỏi, tại sao vậy nhỏ. Đôi mắt làm tôi luống cuống phải cúi thấp, vờ mân mê một chiếc áo đang hỗn nhiên bay rộn. Và cần nhẹ vào môi mình, tưởng như điều khó nghĩ. Trong bài hát nghe buổi tối hôm nọ, mơ hồ có câu. Sợi tóc vương chân người... Tôi biết sợi tóc mình làm Quang quy tề, sóng sượt ở một khúc quanh. Không ai đỡ dậy. Luôn cả tôi. Hình như Quang còn nói nhiều về chuyện đi bỏ rời thành phố, những câu có hàm ẩn chiều sâu và góc cạnh. Nhưng có lẽ, điều này nên xếp vào một ngăn nhỏ trong trí nhớ. Không nên nhớ. Không nên giao động. Tôi muốn đời sống bình thường trở lại, không bận rộn hoài hũy. Nhỏ Hạ khuyên, nhân chuyện đi của Quang mi nên để yên tình cảm một phía. Điều này làm tôi thức tỉnh, cô vạch cho mình một hướng đi mới. Nơi không có ai, ngoài sách vở gia đình và bè bạn. Đời sống sẽ thông dong nhàn rồi. Không một bận phiền vầy búa. Nhưng...

Buổi chiều ghé qua nhà Hạ, mượn quyển vở. Gặp Diễm ngồi

trên ban công hút thuốc. Anh nói Châu vào nhà đợi con bé một tí, Hạ đang tắm. Tôi nói vâng, rồi loanh quanh trên lối đi trải sỏi, mơ hồ có đôi mắt ai nhìn mê đắm. Khi bước ra giữa sân, tôi tình nghịch thò tay khuấy mặt chiếc bể rộng nuôi cá. Những vòng tròn nổi nhau chưa dứt, thì Diễm đèn sau lúc nào. Anh gọi. Đoan Châu. Tôi quay lại, cười nhỏ. Chi vậy anh. Diễm ngập ngừng một lúc, rồi khen. Đoan Châu có đôi mắt đẹp. Tôi cuống quýt bứt vài chiếc lá nhỏ, vò nát trong tay. Diễm đưa chiếc mu xoa bảo lau vào đây. Tôi không cảm quay trở ra. Châu về anh ạ. Nhận Hạ qua nhà Châu một tí. Diễm gạt đầu, nhưng sau cô bé về sớm quá vậy. Tôi chạy biển ra ngoài công, leo lên chiếc xe mini, đạp vôi như có ai đuổi theo. Từ lâu, Diễm có vài khác lạ. Anh hay mua tặng tôi những món quà linh tinh thật con gái như gương, lược ô mai... hoặc vài cuốn truyện có ý nghĩa. Một lần nhỏ Hạ mách anh Diễm viết đầy tên mi trong vở ông ta. Tôi khó chịu ra mặt. Tưởng mình không còn được yên thân. Hình ảnh Quang chột nhiên trở lại. Dai dẳng. Và mãnh liệt hơn bao giờ.

Hình như. Buổi tối, tôi lại khóc khi thầy chiếc trực thăng bay lập loè phía xa. Có bóng đèn màu chớp tắt. Anh trên đây phải không Quang ? Tôi biết mình chưa quên hẳn ngày tháng nọ. Không dễ đoạn tuyệt với một thời đề nhớ... Ngồi trên bàn học với trang sách mở rộng tôi chẳng nhớ được gì. Lây bút hý hoái vẽ những vòng tròn trên bìa quyển vở. Bắt chột khi nhìn lại thấy giống như hai cái đầu chụm vào nhau. Một con trai. Một con gái. Tôi thắc mắc hoài, không hiểu mình với Quang hay là với Diễm.

NGUYỄN ĐOÀN NGỌC CHÂU



định nguyên ■ đêm trăng

Như thể ngày mai là hai tuần lễ đã trôi qua. Mùa Xuân của tôi dường như ngắn ngủi quá. Tôi sẽ phải trở lại cái thành phố thành thang và ngọt ngào khỏi bụi ấy và Khôi cũng sẽ phải tới một nơi nào đó của một người lính.

Tôi nghĩ rằng có thể Khôi sẽ nói với tôi một điều gì đó, giống như một lời hứa hẹn, hoặc có thể *ghê gớm* hơn nữa... Nhưng quả thật tôi sợ hãi và mong Khôi đừng nói ra. Mười tám tuổi tôi chưa muốn thay đổi đời sống mình. Tôi e sợ thì đúng hơn. Nhưng sao thăm thẳm trong tâm thức tôi lại dường như khao khát, chờ đợi được nghe Khôi nói. Phát giác này khiến tôi *ghê gai*.

Khôi chợt lên tiếng :

— Đi bộ một vòng không Hợp ?

— Vâng.

Dường như lúc ấy tôi không còn nghĩ ngợi toan tính được gì. Tâm hồn tôi đã tan cùng bóng trăng và bóng nước, như một kẻ bị thôi miên. Tôi đi cạnh Khôi theo con đường ngược lên đồi. Một lát sau chúng tôi đến đầu dốc và cả khu đồi hiện ra trong ánh trăng.

Trong màn sương mù lướt thướt rùng thông đầy bóng tối đứng im lặng như những đêm dài âm u tiếp nối. Chung quanh hoàn toàn im vắng đến độ tôi nghe rõ được tiếng côn trùng dưới

cỏ và từng cơn gió thổi lướt qua ngọn cây. Khôi đưa tôi đến một triền dốc thoải xuống một hồ nước khác đầy vẻ hoang vu. Chúng tôi đứng lại dưới một khóm thông cao ngất, tối đen.

Bên ngoài ánh trăng như lụa mới trải trên cỏ ướt. Hương thơm ngái nồng của cây cỏ, lá ẩm mục tằm đẫm với hơi sương lan tỏa trong không khí. Khôi bảo :

— Leo dốc chắc là Hợp mỗi chân rồi.

Tôi mỉm cười :

— Sợ cho cái chân bị thương của anh Khôi ấy chứ.

Chàng không trả lời, kéo cái áo choàng trên vai trải xuống thảm cỏ ướt.

— Hợp ngồi xuống cho đỡ mỏi chân.

Tôi ngồi tựa lưng vào một gốc thông còn Khôi đứng khoanh tay nhìn lơ đãng xuống hồ nước phản chiếu ánh trăng sáng lên như một tấm gương phẳng. Chúng tôi im lặng một lúc lâu. Không gian dịu dàng ngọt ngào vây phủ tôi như trăm nghìn trong một biển mặt và tôi tưởng có thể thiếp ngủ đi được. Đầu óc trong cõi mơ hồ của hôn tôi lại văng lên ca khúc mà tôi vẫn hát vào những đêm trăng xưa kia, một thời thơ ấu.

Dưới ánh tơ sầu...

Sắc thắm muôn màu...

.....

Nhiều khi tơ giống như người yêu...

Tôi bỗng ngược nhìn lên cao. Vầng trăng không còn là trăng thời thơ ấu như ca khúc ấy nữa. Trăng vừa lên khỏi đỉnh cây, rực rỡ trôi trong đêm im lặng. Mười tám tuổi, tôi chưa là người lớn nhưng chắc cũng chẳng còn thơ ấu gì. Ngoài triền đồi vài bông hoa đại màu trắng tiếp được ánh trăng sáng hắt lên trong đêm như những cánh lân tinh. Gió nhẹ thổi qua đám lá khua động. Sương mù đang tụ dần trong những tàn cây, bay lảng đãng đem theo hương thơm nồng nàn của những bông hoa vừa nở những cánh đầu tiên sau một triền đồi, bên một bờ nước. Tôi ngồi yên lặng một lúc, hít thở hương thơm của đêm và chợt thấy yêu đời sống mình. Đời

sông của riêng tôi, tôi chưa thể hình dung được rõ ràng, nhưng vào cái đêm mười tám tuổi này tôi biết rằng tôi có một đời riêng để sống, như đời của một bông hoa bắt đầu từ thời kết nụ và chầm dứt khi cơn gió lạnh hiu hắt đến hái đi, như một đời hoa phải nở hết cánh, nhả hết hương thơm để rồi tàn, nhưng dù cho thế nào đó chính là một đời hoa, trở ra từ cây cành, nhưng sông cái đời riêng của nó. Không ai có thể bày vẽ, chỉ dạy tôi phải sống cái đời riêng ấy ra sao mà tôi cũng chẳng hỏi ai được cả. Tôi chỉ biết rằng rồi đây tôi phải tự quyết định lấy những gì thuộc về phần đời mình lúc tôi biết rằng mình đã lớn như má nói. Cái ngày ấy có lẽ cũng chẳng còn xa xôi gì.

Trời vẫn trong như một lồng kính pha lê xanh biếc. Vài cụm mây trắng dường như đứng lặng giữa không gian bao la. Trăng càng lên cao càng sáng. Ánh sáng mềm mại và mát lạnh tuôn chảy qua những kẽ lá. Trăng đêm nay tự nhiên làm tôi xúc động lạ thường, như lần đầu tiên của một đời người được nhìn thầy trăng và sung sướng muốn chảy nước mắt. Tôi có nói quá chăng? Nhưng thật sự đêm cái đêm trăng thời mười tám tuổi này tôi mới biết nhìn ngắm vắng trăng thứ nhất của đời mình. Có lẽ tôi hiểu ra phần nào sự mơ tưởng dị kỳ của một người đã nhìn từ trăng mà nhiều khi tưởng giống như người yêu và viết lên lời ca khúc tôi vẫn thường hay hát. Nhưng cũng vào đêm nay tôi mới thật sự hát ca khúc ấy bằng chính cõi lòng lắng nghe, chờ đợi của mình, bằng những thanh âm lần khuất trong muôn muôn, triệu triệu tờ trắng óng chuốt lướt qua cỏ hoa, vương trong cây cành, bay trên đầu gió, nhập vào sương đêm được thổi ra từ những mặt lá xanh non màu ngọc.

Nhiều khi tơ giống như người yêu...

Có thật như thế chăng?

Làm sao tôi trả lời cho được.

Người yêu!

Tiếng gọi êm ái như ao hồ, cổ xưa như trái đất bỗng trở nên lạ lùng khi tôi nghĩ tới. Một người nào đó trong đời tôi sẽ

gặp? Nơi chốn và phút giây nào sẽ run rùi tôi nhìn ra khuôn mặt tình yêu đích thực của đời mình? Có phải tất cả những điều ấy được gọi là «duyên số» như má thường nói? Tôi không biết. Mà biết để làm chi đây?

Nghĩ làm chi cho một há Hợp? Cứ cho rằng định mệnh rồi cũng in như phút giây này, lần thứ nhất mi thầy trăng thật sự là trăng của riêng mi và trăng không còn thơ ấu nữa.

Ý nghĩ ấy khiến tôi yên tâm. Tôi ngược mặt nhìn trăng lên cao dần trong đêm dập dềnh hương thơm của những bông hoa vừa nở, của hơi sương vật vờ, của những chiếc lá vàng rụng từ cơn gió mùa Đông nào. Tôi vuốt lại tóc. Mái tóc đã ẩm cũng như vai áo tôi sương thấm lạnh tự lúc nào. Tôi chợt nghĩ đến má (*con đang nhớ má đây má!*). Tôi nghĩ đến tuổi già. Dù chưa tới năm mươi nhưng trên khuôn mặt má đã lần quắt đầu đó cái tuổi già hiu lạnh, những dấu vết tàn phai của ngày tháng. Tuổi già dường như là cái vùng cô đơn quá thể mà điều gần gũi nhất chỉ là cõi chết. Tôi chợt cảm thấy thương má vô cùng. Rồi một ngày nào đó chúng con chẳng thể còn được sông bên má, nằm ngủ trong lòng má, được má pha từng ly sữa, bóc từng múi cam, cài từng cái cúc áo bật ra, quần cho từng lọn tóc sau khi gội đầu. Rồi má sẽ phải sông một mình ra vào lúi thủi, những trận ốm đau thảng hoặc vì sự thay đổi thời tiết, mùa màng, những cơn ho khan trong đêm, những buổi mai thức dậy trong hơi lạnh hiu hắt của đêm còn rơi rớt lại trong nắng mà chẳng còn đứa con yêu nào bên cạnh... Mỗi lần nghĩ đến những điều đại khái như vậy, con lại chẳng muốn đi khỏi nhà dù biết rằng thế nào thì cái chuyện đi đó cũng đến trong đời mình. Cái chuyện đi của đời mỗi đứa con gái lớn lên đều âm thầm mơ ước sẽ được hạnh phúc. Con đã ước mơ chuyện đi của đời con trong niềm e ngại rụt rè vì đó chính là hành trình của cả một đời người như má nói hay là *lạc xuống trần gian* như bọn học trò con gái trường con vẫn thường đùa với nhau mỗi khi có đứa nào trong bọn... *bỏ cuộc chơi*. Giờ này ở Saigon có phải má đang giảng một bài sinh ngữ cho con Châu phải không má? Thôi nhé má!

Trăng càng lên cao đêm càng vàng rực lên cái màu vàng kiêu sa của hoa hương dương. Phía xa đối bên kia, thềm cỏ hực lên dưới ánh trăng vàng in như một cánh đồng lúa chín. Xa hơn nữa là thành phố chỉ được nhìn thấy ánh đèn điện thấp thoáng cao thấp lẫn trong cây lá xanh đen và sương mù lướt thướt như những dải lụa bạch phất phơ. Vắng trăng mà tôi đã nhìn thấy ở khắp mọi nơi, nhưng lần nào dường như cũng khác nhau. Tôi hiểu sự đổi khác ấy là do chính tự lòng tôi nhưng quả thật lần nào trăng cũng làm tôi xúc động. Vắng trăng của tôi kia, hồn tôi cũng mềm dịu như tơ, mơ ước tôi cũng mỏng manh kỳ diệu như sương mù trôi dạt trong các đám lá. Vắng trăng của tôi vẫn chỉ có một mình cô đơn giữa vũ trụ mênh mông, giữa muôn muôn triệu triệu vì sao ở xa xăm diệu vợi, vắng trăng của tôi không phải là vắng trăng mà người ta đã đặt chân tới, không phải toàn bụi đá, núi cao và hồ sâu mà trăng của riêng tôi là trăng của mộng tưởng, thắm kín, là chờ đợi mộng mơ, là thanh âm huyền diệu ngân nga khi muôn triệu sợi tơ vàng óng chuốt thả xuống trần gian. *Vắng trăng của tôi mới chỉ là mười tám tuổi...*

Một giọt sương từ trên lá nhỏ xuống vai thắm qua làn áo làm tôi rùng mình. Sự lạnh lẽo ấy dường như thấm tận tâm can tôi. Tôi bứt một nhánh cỏ đưa lên miệng nhâm. Vị cỏ đắng chát. Tôi đưa mắt nhìn Khôi nhưng chàng như đang nhìn về đâu đâu. Tôi bỗng cảm thấy giận và ném nhánh cỏ ra xa. Khôi cúi nhìn tôi mỉm cười hỏi :

— Hợp nhớ nhà rồi hả ? Mai về rồi mà !

— Đâu có ! Ít bữa nữa anh Khôi cũng về Sài Gòn chứ.

— Tôi cũng không biết chắc, có lẽ còn phải ở lại đây một thời gian.

— Chừng nào về Sài Gòn mời anh Khôi ghé nhà chơi.

— Vâng.

Giọng nói của Khôi buồn quá thể. Những câu đối đáp của chúng tôi dường như chỉ gợi lên sự chia lìa sắp sửa. Cái ngày gặp lại nhau đó là một ngày hoàn toàn xa lạ. Làm sao có thể nói chắc được đến một ngày nào.

Tôi nói vu vơ nhưng dường như để trấn an mình :

— Thề nào anh Khôi chả có dịp về Sài Gòn.

— Chắc vậy.

Đứng một lúc có vẻ mỏi chân nên chàng ngồi xuống đám cỏ ướt. Bấy giờ không thấy Khôi hút một điếu thuốc nào. Kể cũng lạ. Tôi hỏi chàng :

— Anh Khôi hết thuốc lá rồi à ?

— Hết điem thì đúng hơn.

Tôi mỉm cười :

— Anh Khôi muốn hút thuốc không ?

Khôi nhác nhiên :

— Hợp có mang theo điem à ?

Tôi mở ví tay đưa cho Khôi bao điem :

— Anh để quên ở quán café hồi nãy chứ đâu phải hết.

Chàng cầm bao điem, nhẹ lắc đầu cười trừ :

— Tôi bị cái bệnh đãng trí ghê gớm.

Sau đó chàng kể một lô chuyện đãng trí của chàng, ly kỳ nhất là có một buổi tôi chàng cứ băn khoăn không nhớ rõ mình đã ăn cơm chiều hay chưa. Khôi kể một cách thành thật và ngây thơ. Trong một khắc giây tôi nhìn thấy dường như Khôi đổi khác. Khuôn mặt người đàn ông ngây thơ, rạn rở trong ánh trăng vàng vạc. Chàng ngược nhìn trời. Trời đầy sao. Cả một giải thiên hà lấp lánh như một dòng sông chảy suốt vào không gian vô tận. Tôi chỉ tay lên trời hỏi Khôi :

— Người ta bảo mỗi ngôi sao là số mệnh của một người, đúng không anh Khôi ?

Chàng vừa bứt một cọng cỏ dài giữa kẽ răng, ngược nhìn giải thiên hà và mọi chàng như mỉm một nụ cười buồn bã :

— Hỏi nhỏ tôi cũng tin vậy. Mỗi khi thấy một ngôi sao xẹt tôi cho rằng có một người vừa chết. Rồi cái đêm cha tôi mất, tôi ngồi cạnh quan tài nhìn ra ngoài trời chờ đợi tìm thấy một ngôi sao tan vỡ nhưng tìm hoài không thấy. Từ đó tôi không tin nữa. Và lại nếu đúng như lời người ta nói thì trên vòm trời này chàng

còn lại bao nhiêu tinh tú.

Câu nói của Khôi khiến tôi tự dưng chảy nước mắt. Trong giây phút này tôi trở nên yếu đuối kỳ lạ. Tôi chợt nghĩ đến những người thân : mái tóc bạc của ba, cơn đau ốm khi trái gió trở trời của má, chuyến bay bất trắc của anh Phú, và rồi tôi nghĩ đến Khôi.

Một đám mây nhỏ trôi qua che mất con trăng và khu đồi chìm vào bóng tối, rồi trăng lại hiện ra lung linh. Cái vắng trăng mà tôi vẫn gọi là trăng thơ ấu đó, đêm nay sao sáng lạ lùng hay vì chính hồn tôi đang rục rở những hạnh phúc chưa hình thành lẫn với khổ đau chưa nhỏ lệ. Trong hai tuần lễ của mùa xuân rong chơi miền núi này dường như tôi đã sông khác, nghĩ khác, dường như tâm hồn tôi có sự đổi thay và tôi nghe ra mình xúc động, giống như ngày đầu tiên bước chân vào lớp đệ thất bắt đầu những năm của bậc Trung học.

Tôi muốn Khôi nói chuyện gì đó cho tôi nghe và tôi cũng muốn chàng cứ giữ im lặng như thế. Tôi mong biết được những ý nghĩ của Khôi về tôi và tôi lại cũng sợ hãi những ý nghĩ đó.

Giả dụ nếu Khôi nói là Khôi yêu tôi ?

Trời đất ! Tôi phải trả lời như thế nào đây ?

Tôi chợt ghê gai vì xúc động.

Khôi vẫn ngồi yên lặng, suy nghĩ miên man. Chàng ngồi bó gối nhìn xuống hồ nước, bất động, một lúc lâu nữa, sự im lặng làm tôi hoang mang. May mắn ngay lúc đó Khôi quay sang tôi dịu dàng nói :

— Hy vọng là tôi có dịp về Saigon thăm Hợp trước khi Hợp đi xa.

Đền lượt tôi ngạc nhiên :

— Hợp đi đâu mà anh Khôi bảo là đi xa.

— Phú nói nhà có dự định cho Hợp đi *Londres* học.

Tôi càng ngạc nhiên hơn :

— Lạ nhỉ. Hợp chẳng hay biết gì hết kia ?

Mấy năm trước ba vẫn thường cười bảo rằng chúng mày

ráng học rồi tao cho xuất ngoại. Người đầu tiên ba má định cho đi Tây Đức là anh Phú nhưng anh lại vào không quân. Tội tôi trách anh thì anh chỉ cười xuề xòa bảo: «Thì vào không quân trước sau gì tao cũng đi Mỹ học. Bôn năm ở Tây đức thì có hơi dài quá. Tao không thể *nhịn phở* lâu đến thế được. Bây giờ đến lượt nhà lại định cho tôi đi Anh quốc. Nhìn sương mù ở đây tôi nghĩ ngay đến sương mù của thành phố Luân Đôn.

Khôi thững thững nói:

— Phú dặn đừng cho Hợp biết vội.

Trong lúc này tôi vừa vui mừng vừa hoang mang. Tôi hiểu rằng chuyện đi hay ở lại là do tôi quyết định. Bỗng nhiên tôi bật hỏi Khôi:

— Anh Khôi thấy Hợp có nên đi hay không ?

Hỏi xong tôi mới thấy câu hỏi của tôi kỳ cục. Tại sao tôi lại hỏi Khôi câu ấy nhỉ ? Khôi quay nhìn tôi, có lẽ hơi ngạc nhiên. Chàng nói trầm giọng :

— Dù sao đó cũng là một dịp may. Thời gian vài năm đâu có lâu gì.

Như thế là Khôi muốn tôi đi hay ít ra Khôi cũng đồng ý du học là một chuyện hợp lý. Tuy nhiên giọng nói lạnh lùng đến độ thân nhiên của Khôi bỗng làm tôi buồn. Tôi bảo Khôi :

— Có lẽ nên về thôi anh Khôi.

Chàng ngược nhìn vầng trăng trên cao và lặng lẽ đứng lên. Đúng không giữa tôi và chàng dường như có một khoảng cách ? Đó là sự im lặng. Trăng không còn sáng nữa vì trời bắt đầu u ám cùng những cơn gió thổi đẫm hơi nước lạnh lẽo thổi về. Một cơn mưa trái mùa đang kéo tới. Không gian chợt ngột ngột, phản chiếu từ vầng trăng lẫn trong mây mù. Gió mỗi lúc càng mạnh hơn trên những hàng thông tạo nên âm động như sóng bể. Dấu hiệu của cơn mưa sắp sửa đó khiến tôi sợ hãi. Tôi nói :

— Trời sắp mưa lớn rồi anh Khôi.

Chàng không trả lời, móc thuốc châm hút. Khôi châm đèn cây diêm thứ ba mới đốt được điều thuốc. Chúng tôi rảo bước

qua khu đất cỏ, ra đến con đường và thả dọc xuống bờ hồ. Khôi đi lững thững, nhân tàn mà tôi theo cũng muốn hút hơi. Chàng cao gầy lênh khênh như một cây anh đào (*một cây anh đào không có bông hoa nào cả*). Tóc chàng bị gió thổi bù lên và, trong cái ánh sáng nhợt nhạt của đêm không tôi hẳn đó, trông chàng đầy vẻ thảm não. Tôi bỗng cảm thấy thương thương Khôi. Đáng lẽ tôi phải nói với chàng câu gì đó còn hơn là chìm đắm trong âm vang ghê khiếp của những cơn gió giá buốt quạt trong cây. Tôi quay sang Khôi nói :

— Anh Khôi hứa về Sài Gòn thăm tụi này nghe.

Chàng mỉm cười :

— Tôi mong có dịp ày.

— Anh Khôi không hứa sao ?

Chàng lặng lẽ lắc đầu :

— Thế nào chẳng có dịp. Cần gì phải hứa.

Tôi cười :

— Hứa thì vẫn chắc hơn.

Chàng cũng cười :

— Tôi rất sợ những món nợ.

Chúng tôi muốn đến bờ hồ thì những giọt mưa đầu tiên đổ xuống :

Khôi nói :

— Không kịp rồi. Qua hàng cây kia trú mưa vậy.

Tôi nhìn quanh và cũng nhận thấy chẳng có chỗ nào dụt mưa ngoài những hàng thông tháp sen hồ. Trời tối xám lại rất mau cùng với cơn mưa đổ xuống. Trăng đã khuất chìm hẳn sau những lớp mây bay vùn vụt tưng tưng như sát xuống các ngọn cây. Hơi nước mù ẩm thấm lên mặt tôi lạnh ngắt. Gió mạnh thổi thốc từ trên trời xuống và qua ánh đèn đường chiều hắt từng quãng ngắn tôi thấy từng đợt mưa bị gió cuốn bay mù mịt. Tôi đứng nép vào một thân cây khuất gió nhưng tàn cây dù có rậm cách mấy cũng không phải là chỗ trú mưa. Suốt con đường ven hồ vắng ngắt nhưng ở vài góc cây xa cũng có vài người trú mưa như chúng tôi. Một lát sau những giọt nước trên vòm lá nhỏ xuống áo choàng tôi ẩm ướt lạnh giá.

Những cơn mưa trái mùa đều dễ ghét như thế này. Khôi phải đứng nép sang một bên để nhường chỗ cho tôi vì thế chàng bị mưa tạt nhiều hơn. Mái tóc chàng ướt mem. Một lát sau Khôi hỏi :

— Hơi lạnh không ?

Tôi nhè nhẹ gật đầu.

Khôi cởi áo choàng của chàng khoác lên vai tôi. Quả thật lúc đó tôi muốn từ chối nhưng dường như không phản ứng gì được vì cứ chỉ của Khôi rất tự nhiên lẫn với vẻ dịu dàng triu mến nhưng nghiêm chỉnh. Tôi cũng định cảm ơn Khôi nhưng lại giữ im lặng. Khôi hút thuốc liên miên. Có lẽ chàng bắt đầu thấy lạnh. Mưa vẫn tiếp tục đổ xuống ào ạt và gió dường như quán tụ lại trên mặt hồ âm u. Gió cuốn mưa đi đôi khi nhìn như những tấm vải trắng đục lướt thướt trong bóng đêm giống bão. Tôi đứng nhìn mãi xuống mặt nước, đến một lúc có cảm tưởng mình đang trôi đi dập dềnh. Tôi chóng mặt và nhắm mắt lại. Nhưng khi không nhìn thấy gì hết tôi lại đâm ra sợ hãi tưởng như đang đứng một mình trong đêm mưa. Tôi bỗng mong mỗi nghe được tiếng nói của Khôi, nói về bất cứ điều gì : vui, buồn, sống, chết, yêu, ghét, chuyện gì cũng được miễn là có tiếng nói của Khôi. Đời sống đôi với tôi trong giây phút đó rõ ràng chỉ là tiếng nói. Nhưng Khôi vẫn giữ im lặng. Tôi nhắm mắt một lúc và tưởng chừng như thiếp ngủ trong những ý nghĩ miên man cùng với âm thanh trùng trùng của mưa bên ngoài. Rồi âm động của cơn mưa nghe dịu lại dần dần. Có lẽ sắp tạnh. Tôi cũng không buồn mở mắt ra nữa. Tiếng mưa nhỏ dần, nhỏ dần rồi cuối cùng chỉ còn lại âm vang của những cơn gió mạnh cuốn qua ngọn cây và những giọt nước từ trên lá nhỏ xuống mặt hồ lốm bốm.

— Trời quang rồi !

Giọng nói Khôi dịu dàng đánh thức tôi ra khỏi giấc ngủ mơ hồ của tâm thức. Tôi từ từ mở mắt nhìn chàng. Một đám mây chưa tan hẳn che khuất vầng trăng nhưng ánh sáng yếu ớt cũng đủ cho tôi nhìn thấy khuôn mặt nhợt nhạt ướt sũng nước mưa của chàng. Khôi lặng lẽ nhìn tôi. Đôi mắt chàng u ám một cách kỳ lạ

như thể một cơn mưa nào khác trong đó chưa tan hẳn. Đôi mắt dị kỳ ấy lần đầu tiên làm tôi choáng váng. Trong ánh trăng nhạt trông chàng xanh xao như một xác chết, khuôn mặt buồn thảm của Khôi khiến tôi muốn chảy nước mắt. Khôi nói thắm thì tưởng lẫn vào tiếng lá chao đập trong cơn gió :

— Mưa tạnh rồi, mình phải về.

Và rồi dường như khuôn mặt buồn thảm ấy lớn dần, lớn dần. Tôi như người bị cuốn trong một giòng nước lũ đầy lân tinh rực rỡ. Tôi tự nhủ thắm như một kẻ mê ngủ : « *Mình đang ngủ say... ngủ thật say* ». Dường như giòng nước lũ ấy cuốn tôi ra tới tận biển cùng với mặt trời vừa nhô lên ở phương Đông chói lòa ánh sáng và hơi ấm, hơi ấm đó truyền đi trong mạch máu và tụ lại trái tim tôi. Tôi cứ nhắm chặt mắt lại và tưởng mình tan thành khói sóng.

Tới khi tôi mở mắt ra một lần nữa, qua bờ vai Khôi, tôi nhìn thấy vầng trăng hiện ra sáng vàng vạc nhưng dường như giận dữ, lạnh lùng. Rồi một lát sau vầng trăng nhoè đi như nhìn qua một tấm kính đọng nước. Những giọt nước mắt sóng hồi nhỏ xuống môi tôi.

Tôi khóc vì vầng trăng của tôi không còn là vầng trăng hoang đường của một thời thơ ấu nữa.

ĐỊNH NGUYỄN

dáng hiển

LÊ ĐÔNG TÙNG



*Em đứng đó, nắng đùa trên nón lá
Dáng xa khơi màu mắt nhỏ u buồn
Thấy thấy buổi chiều vờn quanh vai nhỏ mùa xuân
Thấy thấy rưng rưng tràn đầy cảm xúc*

*Em đứng đó, buổi mai về đã muộn
Lá xanh màu con chim nhỏ bay ngang
Ngày tháng qua thấy thấy nhớ vô vàn
Những bóng mát của khu vườn tuổi trẻ*

*Em đứng đó, thời gian về lặng lẽ
Màu hôn nhiên trên mái tóc thật hiền
Thấy thấy hồn mình xúc động vô biên
Gió buổi sáng nô đùa trang vở nhỏ*

*Em đứng đó, lớp học này dường như bỏ ngõ
Môn sinh thầy vài đứa bỏ đi xa
Những chôn xa xăm tóc nhỏ la đà
Những chôn ruộng đồng trong giờ làm việc*

*Em đứng đó, thầy muốn gọi em vào lớp học
Ngồi ngoan hiền với bè bạn năm xưa
Ngày tháng qua thấy thấy nhớ vô bờ
Những bóng mát của khu vườn tuổi trẻ*

LÊ ĐÔNG TÙNG

CHỦ NHẬT, CHIA TAY



KHUÊ
VIỆT
TRƯỜNG

Đêm, mưa từng hạt, từng hạt chạy tung tăng, khắp nơi. Em âm thầm như những hàng thông cao trước cổng, không nói một lời gì ngoài những tiếng thở dài chùng xuống suốt cuộc vui. Dường như em muốn nói với anh về sự đồng lõa của bóng tối và sự gán gủi của tình yêu, cánh cửa gỗ lim cứng ngắc của cuộc tình còn đóng kín, gài then. Tiếng kêu buồn thảm của con chim đêm vang vọng hoài hoài, như biên khơi trùng trùng nhịp xô vào gành đá xót xa, muôn ngày và muôn lần hoài lãng quên từng bóng người trong cuộc sống có quá nhiều phiến toái đua chen.

Tâm màn nhung của sân khấu rộng mở, những ánh đèn màu rực rỡ, diễn viên áo quần lộng lẫy. Tiếng nói xôn xao, tiếng vỗ tay, và tiếng cười, và tiếng cảm tạ đáp từ, tiếng hát cất lên. Họ đang làm gì đó em? Ừ, thì đang hát, đang lênhênh theo từng sóng nhạc xót xa. Em cũng vậy, hãy nhập cuộc đi nào, đứng ừ rừ như cành hoa chua xót làm anh ngại ngân. Anh cố thật bình tĩnh với khoảng không trước mặt, với bầu trời nặng màu chì thăm thẳm bóng đêm, em cũng rần rồ bình an trong chính những ngậm ngùi. Anh ngồi bên em, như hơi thở còn quây quanh chút nóng nà n tim mọn, không còn gì ngoài những chất chia rẽ đại đã

roi rớt dọc đường để hành trang chỉ còn lại chính mình với mình đòi diện nhau.

Anh biết rằng chính anh đã đánh mất quá nhiều những cơ hội, dường như, để chỉ nói với em một lời, lời tâm thương của người và là lời linh thiêng của anh. Có vội không từng tháng ngày qua trong phở đầy sương khói. Có hồi tiếc không con dốc vời cao nhìn xuống hồ nước nghìn đời hờ hững bóng soi, có xót xa kh ông khi ngang người nhìn từng bước chân qua, từng nụ hoa nở bắt đầu một mùa tuyết vời trong thành phố. Ngày mai Chủ nhật. Ngày mai sẽ là không bao giờ anh còn em, em còn anh, trong lòng phở chất chi u kỷ niệm này. Dường như có ai bóp chặt quả tim anh, xiết lại, anh nghe mình đang cay đắng, mình đang nghẹn ngào. Tình cờ tay anh và tay em tìm nhau trong bóng tối, mắt em đã nhắm lệ, lời em đã ngậm ngùi:

— Anh biết em đòi với anh như thế nào rồi phải không Nguyễn?

Anh không là tên khờ dại, anh cũng ngậm ngùi trong chính quả tim anh. Vòng tay chỉ có thể gom bờ tóc em ngoan chày, đôi mắt anh chỉ có thể nhìn thấy bờ môi em cảm dỗ. Và anh, anh chỉ có thể gán bên em đêm nay.

— Anh không còn một quyền lực gì ngoài một quyền lực: Yêu em. Xa nhau, thì vẫn thường là những điệp khúc vang vang nơi một góc trời; xa nhau, thì trong mưa hay trong nắng, buổi sáng hay buổi chiều, cũng đã là rừng phù dấp thông, quay lưng lại chỉ thấy mình heo hút, chỉ thấy mình lạc lõng giữa phố quen. Anh đã có bao nhiêu thứ bày qua đời, sao thứ bày này lại vô cùng ngăn ngùi, chưa bắt đầu mà anh ngỡ đã sẵn sàng chớm hết. Đỉnh Lâm viên mây trắng thênh thang, anh nhìn núi Bà nằm trải dài, đỉnh núi đôi sắc từng giờ như chuyện thần thoại xưa kia, tên họ: Lang và Biang đã ghép với nhau thành cái tên muôn đời, nước mắt của họ đã nhỏ xuống thành một hồ nước rộng thênh thang: Đa Nhim. Còn anh, còn em, hai cái tên không là của nhau mà chỉ còn là tên gọi: Nguyễn, Đan.

Trên đó, họ đang kết thúc đêm vui. Cuộc vui nào lại không tàn. Cái triết lý lâm cảm của ai tự nhiên nhắc nhở anh rằng đêm sửa soạn hết. Sửa soạn nghĩa là chả bao lần nữa đó Đan. Em ngược mắt nhìn anh, lệ thật sự đọng mi, em không còn giữ đủ bình tĩnh nữa, em khóc :

— Anh Nguyễn !

— Anh không biết nói gì, chúc em vui với Nha Trang nghe Đan.

— Anh chỉ nói với em vậy sao ?

— Anh muốn nói nhiều hơn nữa, nhưng...

Em im lặng. Anh im lặng. Mưa rơi thật nhanh, con đường từ sân khấu đến nơi đây còn khá xa, em nép vào anh như chim bé nhỏ đại khờ. Trong phút chốc, anh cảm thấy anh cần em vô vàn. Cần em như bầu trời cần mây thênh thang khắp chôn, cần em như Đà Lạt cần nắng ấm thông reo, cần em như lời ca cần tiếng nhạc. Anh cần em vô vàn, Đan ơi. Trong phút chốc anh cảm thấy mềm lòng trước môi em hé nụ, trước tay em run rẩy, trước dáng em ngoan nhỏ. Đoạn đường trước mặt đang mưa, mưa to. Mưa làm chậm thêm giây phút xa nhau, nhưng thế nào rồi mưa cũng yên, em sẽ không còn bên anh, và không giờ còn bên anh. Trong cõi đời trùng trùng bao nhiêu triệu người miệt mài, anh để gì tìm lại được em khi em đã lạc mất vào rừng người trước mặt.

Em nói :

— Anh Nguyễn, thôi em về.

Anh như vừa rơi từ cơn mộng nào hụt hẫng :

— Ừ, anh phải đưa em về.

Anh phải đưa em về, Đan, Đan. Từ lúc đưa em về, là biết xa nghìn trùng. Lời hát vang lên trong anh. Từ lúc đưa em về, là biết xa nghìn trùng. Đan sẽ xa thật rồi, không còn là cô tích hay thần thoại, không còn là bên nhau hay là của nhau, xa nhau là mãi mãi.

Em chuyển tay anh chiếc dù của em, hai đứa nép mình nhau đi trên con đường sương nước, những vũng nước đọng hắt lên phản chiếu ánh sáng đèn đường. Xung quanh là tiếng người cười

nói xôn xao, là sương mù bắt đầu phủ trước mặt, mơ hồ tiếng mưa hòa thành tiếng nhạc ru tỉnh, từng bước chân đi trong từng bước chân ly biệt. Nước mưa nhỏ từng dòng lên gương mặt đầm đìa, anh không định rõ có phải thêm một lần em khóc, nhưng hôn anh cũng vừa ướt sũng trong cơn mưa. Mưa tiễn biệt.

Chiếc xe im như nhân chứng lặng câm không lên tiếng nói. Rồi chiếc xe sẽ rời khỏi đây trong giây phút, em nghẹn lời giữa tiếng động cơ nổ rền vang :

— Anh Nguyễn !

Anh nhìn trong bóng đêm, màu áo em mờ mờ, anh không còn nhìn rõ mặt em nữa.

— Lúc nào anh cũng nhớ đến Đan

— Thôi, em về.

— Em về.

Anh quay lưng, và bước. Xe đã lao đi qua những ngã đường, sẽ chờ em đến một ngôi nhà, ngôi nhà của tưởng nhớ. Và ở đó, em đang mong chờ một đêm qua đêm cuối cùng để lắng nghe Đà Lạt thì thầm trong rừng thông ngan ngát, để nghe dưới chân gió rì rào đuổi vạt áo lãng xăng, để nghe những con dộc heo hút lần trong hơi thở bước nhanh, để nghe cơn lạnh lùa vào từng thớ thịt buốt da. Rồi khi xa sẽ vô cùng nhớ.

Đan khờ dại của anh. Những cánh chim trời có bao giờ dừng cánh nơi một tổ ấm nào định trước. Nước xuôi dòng không trở lại bến xưa. Trong cơn mơ người thường dựng lên những mơ ước của mình có thành tựa trong đời sống. Chính hận thù và địa vị đã làm cho tâm lòng trong sạch của mọi người trở nên hoen ô khó gột rửa được những vết nhơ đã in đậm trong sáng sáng chiều chiều vội vã lao chân. Nhưng anh cũng xin được một phút giây nào đó, nghĩ về em. Mặc dù quanh anh, thời giờ đã được tính như con người máy. Nghĩ về em đó là tiếng cười còn vang vang bên tai anh, đó là đôi mắt chớp chớp nhìn anh ngại ngùng, đó tiếng thờ dài của em khi anh đi trong mưa, người ướt sũng đến thăm em trong một chiều vội vã. Anh không có gì cho em hết ngoài tay trắng, ngoài tình

yêu anh, cho cô bé học trò của ngôi trường Nữ trong thành phố. Anh không có một quyền hạn nào ngoài một quyền hạn duy nhất bắt em phải nhớ anh. Anh là một con người tầm thường nhất trong bao nhiêu người tầm thường. Nhưng anh lại còn thêm một tính tình đại dốt là ngang tàng và tự ái. Tính ngang tàng và tự ái đã làm cho anh và em cách nhau bằng một con đường dài, với một tấm vé xe anh có thể đến với em bất cứ lúc nào, nhưng quyền tự do của anh đã bị giới hạn.

Anh chỉ muốn đến với em bằng tất cả tuyết vời, cài lên áo em một đóa hồng nhung đẹp nhất. Anh chỉ muốn em nhìn thấy anh những vẻ đẹp bên ngoài, cho nên, Đan ơi, không bao giờ mặc dù gần tầm tay với, anh sợ mình sẽ thật sự quên nhau như núi và biển cách xa.

Đà Lạt có những chiều chùng chùng sương muối, em bỏ đi khi phố bắt đầu tung bưng trong cái lạnh mùa Đông, em bỏ đi khi những con đường đã rụng rở màu hoa Qui thân ái, em bỏ đi khi ngôi trường Nữ của thành phố bắt đầu một mùa khai giảng mới, một mùa khai giảng không còn em ở lại. Con đường Võ Tánh có gì vui khi đường vắng tanh không có áo lụa giỡn đùa leo lên con dốc hút hơi. Và Nha Trang chắc hẳn, nắng ấm thêm một tí, phố hồng thêm một tí. Vồn đã dễ thương con đường Duy Tân ngập gió, vốn đã nồng nàn con đường Phan thanh Giản đầy lá vông xanh. Dường như em nói :

— Không có một con đường nào kết thúc đẹp hết.

Anh đã đi tìm những con đường đẹp. Đà Lạt, Sài Gòn, và cả Nha Trang. Anh cũng vẫn chưa tìm ra một con đường nào hoàn toàn đẹp. Dường như mỗi một con đường chỉ đẹp có một đoạn nào riêng biệt. Em bảo, thành ra trên đời này không có gì hoàn toàn. Anh vẫn còn mãi kiếm, biết đâu một ngày nào đó, anh sẽ tìm một con đường hoàn toàn tuyệt vời từ đầu tới cuối. Nhưng mãi tới đây, anh vẫn còn miệt mài cho đến một ngày Đan ạ, con đường đẹp nhất anh đã tìm ra, hoàn toàn, chính là em.

Đà Lạt cũng có những sáng thanh thang, lòng người rộng mở

theo thiên nhiên bát ngát. Trong phút giây nào đó, anh hoà nhập với đám đông. Trò chơi của tuổi trẻ bắt đầu. Và dường như, anh đã quên em. Và đâu đó, biết chừng em đã quên anh. Em đã nói, lớn một chút, đứng dừng một chút, thì cũng tập đứng dừng với nhau, tập lạnh lùng với nhau là vừa.

Từ khi chuyên xe Minh Trung âm thầm chạy vòng Hồ Xuân Hương già biệt Đà Lạt, già biệt núi rừng. Anh tình cờ nhìn lên trong lịch. Tờ lịch đỏ báo hiệu ngày Chủ nhật đã đến. Chủ nhật, chia tay. Anh không hiểu tại sao những già từ và trở lại thường xảy ra trong ngày Chủ nhật. Có phải khi ấy, lòng đã thấm xuống một nốt nhạc thấp nhất, buồn buồn. Người an lòng bước chân, hành trang mang theo già từ tất cả. Đan của anh cũng đã chia tay anh vào ngày Chủ nhật. Chủ nhật như chưa bao giờ là Chủ nhật.

Và dáng em hiu hắt như cây Mimosa bé mọn :

— Anh Nguyễn, hứa với em một điều.

— Điều gì ?

— Ra đi, không phải do em chọn. Nhưng, anh đừng bao giờ nghĩ đến em nhiều. Lo học.

Anh trả lời :

— Có lẽ khó. Nhưng em cũng vậy, cảm khóc khi lên xe nghe chưa.

Em cúi lượm viên sỏi nhỏ, vắn vè, ném xa :

— Đố anh tìm được...

Anh tiếp :

— ... Em giữa rừng người.

Cho nên chuyện mình cũng chỉ là ảo mộng thể thôi. Nếu tình cờ gặp được hàng chữ quen thân, đừng lấy đó làm buồn lòng mà coi như một chút mây trên trời nhiều gió lộng. Mãi đến bây giờ, anh cũng không hiểu tại sao người ta lại ra đi hoặc trở về vào ngày chủ nhật.

KHUÊ VIỆT TRƯỜNG

NGUYỄN CÔNG MINH



mưa cho
tóc em ướt

Thật ra ta không có ý định trở lại Huế nếu không vì một tình cờ. Buổi trưa trời không có lấy một chút nắng, mưa tạt về từng cơn luống, nghe một khách thương hồ lưỡng tuổi ghé chân thoáng chốc bên một hiên quán uống rượu trọn trạo vội vã như rỗng uồng nước mưa, cốc cà phê nóng đấng, mà cất lời than vãn bằng giọng điệu của người miền ngoài. «Bão rút về liền miền như ri, ngoài tề e lụt mắt».

Ngoài tề !

Ta giật thót người, tứ chi cơ hồ như nổi gai, mình mảy ta chừng như vừa bị dội tạt nước lạnh và, trong một phút giây ta chợt nghe chùng lòng, như có lẫn bên một hiên quán khuất thấp kể bên bóng núi, dưới chân Trường sơn, buổi chiều vì vu gió, nhẹ nhẹ mây, man mác nước chảy phía bên dưới cây cầu ván bắt qua con rạch nhỏ dập dềnh theo con nước, ta chừng như siêu hỗn lạc phách, khi nghe lại hồi chuông ngân nga, vọng vang theo chiều về u uất như từ một trời thiên cổ nào: Tiếng chuông Linh mục.

Tiếng chuông !

Ôi vẫn thơ thanh tịnh và êm đềm nuôi lớn những mộng寐

tuổi thơ ta theo thời gian chín mộng những lãng mạn là những nguyên nhân xa xa và, một thảm kịch nhất xui khiến ta rong ruổi theo tiếng chuông mà bước hoài những bước mòn mỗi bây giờ.

Tiếng chuông !

Ngân nga rền rĩ hai mươi năm hơn, làm nhức nhối, làm thúc giục một cách rộn rã thời tuổi trẻ ta biết sớm ngân nga, biết nhìn vọng theo những dáng điệu cánh én lượn lơ trên cao vút nền trời xanh.

Buổi trưa, lần thứ hai, ta tìm lại được cái cảm giác ngồn ngồn thồn thức của những đêm thơ ấu nằm nghe tiếng chuông. Buổi trưa, một phím tơ hồi tưởng vừa trôi, một nốt nhạc lòng vừa vang, nó gọi lại, nó nhắc nhở, nó làm ta hoang mang tột cùng, như thể vừa đánh rơi mất một cái gì ngà ngọc quý báu nhất. Người khách lại với khuôn mặt khắc khổ của những người lam lũ khôn khó và một giọng nói miền ngoài...

«Ngoài tề... ngoài tề».

Ôi! Tiếng chuông còn vang vọng trong máu, huyết quê hương ta rộn rã đến bây giờ.

Ngoài tề !

Tiếng lay gọi thúc giục, bắt ta phải hồi tưởng lại, cái dĩ vãng trông không của mình. Cái dĩ vãng mà khi kể lại, sẽ không còn có một ai thêm nghe. Đó là những trang quá khứ tâm tôi không đáng khuyến khích một chút nào hết để lần lật ngược trở lại. Và trong ngùn ngụt đen tối đó, ít ra cũng còn có một điểm sáng duy nhất còn sót lại làm le lói đời ta : Chinh.

Chinh, một tên nữ đơn lẻ, mười chín tuổi dài tóc theo từng năm dài gỡ guốc dưới ruộng sân trường tỉnh.

Chinh ! Nàng tiên có thật, ca múa lộng lẫy và ngủ quên trong khu vườn tình yêu ta hương hoa bát ngát. Một sáu nữ lẻ loi giữa bảy áo trắng nhi nhô rộn rã những chiều tan trường, một đơn giản đến dễ thương giữa trùng trùng xiêm xiêm áo áo hợm hình.

Chinh, hình ảnh không xoá nhoà, gần gũi như lớp rau rẫy hành, hiền hoà hơn con tép cái cá bên mé mương lòng rạch. Em thân

ràng trong mười chín vụng về đèn tội nghiệp. Khi một hôm, ta «loà» quý dữ địa ngục» mang lớp vỏ ngọc, đội lớp nai tơ, đèn làm quen với nàng tiên bé bỏng, cởi bỏ dần tuổi thơ trên dòng sông thời gian trôi chảy để mặc lây vào người lớp xiêm áo rực rỡ thiếu nữ, mà tập tành những e ấp thẹn thùa.

Một lần hò hẹn, một lần hồng má.

Hai lần hò hẹn, hai vành nón lá chao nghiêng.

Em chao nghiêng vành nón lá để đầu hết vào tim nhỏ những băng khuôn đầu đời. Ta với thời trai trẻ, ta đầu em mười chín tuổi vào ngăn tủ trí nhớ của đời ta, để trong một nhàn tản thật bất chợt nào đó, lại lòi ra được dễ dàng, những thứ nhớ mà ta đã cất giữ không thứ tự một chút nào hết vào ngăn tủ trí nhớ đó. Mà nói cho cùng ra, có gì phải vất vả khó nhớ đâu? Chỉ cần một chiếc nơ đỏ xinh xinh nằm e ấp trên giong tóc em đang rũ rối, mái tóc mà có lần, ta làm kếp vụng cổ ca oán như thế đó là những sợi mây chiều rơi, cũng đủ để cho ta có quyền liên tưởng đến hai mẩu mắt buồn như chết rồi, khiêm nhường giữa đỉnh trán em loà xoà những sợi tóc chưa kịp xanh theo âu lo của một đời người. Nụ hôn đầu đời dờ dẩn. Ôi! Vết dao khắc sâu vào bia đá tình yêu ta một vết nhớ khôn nguôi. Nụ hôn mà em đã khóc khi đón nhận, như thế là đón nhận một tương lai khốc liệt của tình yêu ta hứa hẹn nhiều ly tán và nước mắt.

Nước mắt!

Ta nói một lần bên tai Chinh:

— Con gái Huế khóc như mưa Huế.

Giọng Chinh buồn như mưa:

— Em khóc để làm lụt giam hãm bước chân anh.

— Mùa lụt hết, nắng sẽ lên và chim sẽ bay.

Chinh xa xôi và mắt Chinh long lanh buồn bã khi kể lại câu chuyện cũ rích như trái đất, về người vợ chờ chồng ở đất Nam Xương.

Ta với tương lai mờ mịt thầy được rõ ràng trước mắt, nói:

— Khi bay, chim không dám hứa hẹn điều gì hết.

Nước mắt Chinh!

Ta hiểu được em với cái u uất cúi đầu che nỗi tủi dưới những sợi mưa đan buốt lên tóc, đội rét lên áo, cái đầu thương lên bờ vai em run theo từng nhịp thương phách nhớ.

Bản đàn lòng đã sai nhịp lỡ phách! Nên chi em mới rũ tóc đầu những hạt buồn nơi khoe mà làm kỳ nữ gảy một nửa khúc ly tan trầm thông là khúc tiễn đưa ta một sớm mù sương trên chuyến xe đò liên tỉnh chạy suốt chạy sớm, ta bỏ phò xa Chinh.

Nước mắt Chinh!

Ôi những hạt ngọc châu làm le lói quá khứ yêu ta những ánh ngời xanh biếc kỷ niệm. Là những nốt nhạc, nhiều nốt nhạc, liên kết tiết tât thành chuỗi dài âm thanh êm đềm đã là khúc Thần tiên ru hồn ta vào những cơn mộng mi diễm ảo. Mà ở đó, mùa mưa đông những ngày xưa xanh tóc, dưới những sợi tơ mưa óng mượt đan nghiêng, diu em đi trên con dốc tình yêu xuyên qua bao trái đổi kỷ niệm, ta vụng về để mưa làm tóc em ướt.

Cho nên, vì thế, ta nhớ ray rứt những cơn mưa đầu đông xứ Huế, như nhớ khôn nguôi một «Chinh mười chín» tóc bím thắt nơ. Cho nên, cũng vì thế, ta thêm trở về thăm lại Huế mùa mưa, để tìm lại một chút rét mướt ngày nào, một thoáng hương tình yêu đã bặt ngàn mắt nhắm sau bao mùa đời ta lang thang một chuyến đi dài nhiều năm.

Mưa Huế? Đứng ra phải nói như thế này, đó là những sợi tơ mong manh óng mượt mà lạnh buốt cột chặt những quạnh quẽ lần đầu tiên vào tim ta để bây giờ chưa buông tha và, nó phủ đầy đặc kín mít thành nắm mồ buồn hiu, chôn sâu vào huyết tim ta một «Chinh mười chín» hồng má e ấp đầu những hạt răng ngà ngọc sau môi cười.

Phi trường xế trưa lác đác những đũa đón bịn rịn. Xe «lam» đưa ta về An Cựu và bỏ ta giữa bên xe ngoi ngóp ướt. Huế ngày ta trở lại mang theo một nỗi buồn vui bất chợt của một thương buồn thật thê thật thời. Bởi, trong thương trường tình yêu ta mãi mãi là con buồn thua lỗ đèn hời phá sản. Và, trong chính trường đời

sông, ta một chính trị gia đầu hót năm ba câu hào khí như tiếng hát còn sót lại của con chim sơn ca lẻ loi giữa thành phố ô nhiễm khói xăng xe và bụi nắng.

Thuở ấy ta cũng có một thời để ươm mơ gieo mộng.

Thuở ấy ta cũng có cơn gió nóng nản để bịn rịn những đón đón đưa đưa. Bằng những xúc động quận thất, ta phàm tục bên ngoài và ta thánh thiện trong mắt Chinh, ngẩn ngơ nhìn bóng em nhảy múa sau những thân thông khuất lấp để nhặt gom về chất thành đồng những trái thông khô của những mùa trước. Những cơn gió nóng nản thuở ấy đã được chở đi mất bằng những chuyến xe thời gian để bây giờ ta vẫn còn ấp ủ, như thể là một thoáng hương tóc em còn lẩn khuất ngay ngáy đầu đó. Sau những đêm say bằng hữu dò học con mắt, trong một chợt giắc nửa khuya lẻ loi, hoặc những đêm bão mưa gió trở lớn làm thành mây mù che khuất lối con tàu tròn tránh ta ra khơi.

Mùa nấy, ta biết, bên dưới những hiên quán khuất thấp dọc theo những hè phố vẫn còn có lác đác một vài thằng bạn cũ mà, Huê và cơn mưa tắm tá của Huê có khả năng lôi kéo những đứa bạn cũ còn lại đó chụm đầu lại với nhau bên ly cà phê ấm để nhắc nhớ lại những đứa đã bỏ Huê đi lâu chưa về từ nhiều mùa đông trước, và không chừng sẽ không còn trở về nữa cũng nên.

Trở lại mùa này, thành phố được làm đẹp bằng những đôi tình nhân trẻ trung hôm nay xum xoe xiêm áo. Họ, những môi tình cuồng nhiệt, những môi tình chạy đua nước rút, đã dần dà thay thế cho những cuộc tình rụt rè cổ hủ mà êm đềm lẩn một chút thơ mộng của những tháng năm về trước. Những môi hôn hôm nay không còn vụng về, những hẹn hò không còn e ấp. Tình yêu được cơ khí hóa, thời trang hóa.

Nói như vậy không có nghĩa là Huê hôm nay là một thành phố bỏ đi.

Và nếu nói một cách nôm na, Huê hôm nay đang đẹp cái đẹp của một thiêu phụ trong tranh mà phía xa là tháp nước cao nơi tìm về trú trú qua đêm của các loài chim bay hoang và, những hạt mưa xanh, rất xanh làm nên.

Mưa Huê!

Tháng chạp mưa trắng xoá. Tháng chạp mưa rét công. Mưa dầm dề và dai như con nít khóc đêm thổi sữa mẹ. Mùa lạnh, Huê với biết bao nhiêu áo ấm mẫu kiểu cách đã làm lại phố chợ.

Ta thương Huê với cái lảm chuyện chủ quan cò hũu, cái lảm chuyện ở thành phố bé tí teo như diện tích vành tròn chiếc nón lá mỏng. Cái lảm chuyện dí dỏm nhưng cũng nặng nề thành kiến đó đã như là một cá tính của Huê lâu ngày chảy tháng đã trở thành thứ dư luận mồm mép nghiệt ngã.

Ta thương Huê vì ta yêu Chinh.

Ồi ! Ta phải nói như thế nào đây về cái xứ sở mưa dầm như đất nấy? Trong ta nó ngủi ngủi nhớ, bịn rịn thương, nó mang một chút ngây ngất, cơ hồ như có nhiều đêm ta ru linh hồn ta ngủ ngoan trong hai hồ mắt Chinh buồn hiu. Cái xứ sở ngày xưa ta bỏ đi những bước không nở, nơi mà ngày trước còn Chinh, ta dắt dìu em đi không qua hết được sáu-vài-cầu-đời-sống-ta-buồn-bã, ta đã đi những bước lang thang qua nhiều miền đất lạ từ biết bao nhiêu mùa rồi mưa tiếp nắng.

Chinh bây giờ đã chết !

Chết là hết, một ngưng nghỉ tuyệt vời và hoàn tất. Chết để khép kín đôi rèm mi, như hai cánh màn nhung sân khấu khép lại để kết thúc thật tức tưởi vở kịch đời ai bi. Chết để khép đôi rèm mi nhốt cả một trời sầu thảm, nhốt cả tình yêu ta ngút ngàn muôn thuở thông reo, vào hai hồ mắt em long lanh tắm tời, là hai hạt sớm sương trên lá non còn lại diễm trang cho tương lai đời ta le lói, và còn là hai vãn thơ trác tuyệt dệt nên quá thời ta những đêm trăng thần tiên làm học trò xanh tóc u mê ta yêu em.

Chinh bây giờ đã chết. Chết là rảnh rang buông lỏng tay để trả hết nhục nhằn bi lụy lại phía sau vệt xe tang mà chơi rong rêu qua khắp các miền trời thần tiên diễm tuyệt. Chết để khép môi sau mười chín năm ròn tan những tiếng cười làm rụng sả rơi trắng. Và, chết để không còn thỉnh thoảng đi học về muộn, lên mạ

lên bưu điện gửi thư đi xa. Những lời thư nắn nót từng hàng thương
dòng yêu tím rím mầu mực mới.

Tháng mười hai và con dốc thân quen, nơi ngày xưa diu
Chinh ta vụng về để mưa làm tóc em ướt, bây giờ chỉ còn lại trên
con dốc là những thân thông xanh lá trong mưa và, dăm ba chiếc
lá mục rụng muộn mùa từ những chiều mùa thu của những tháng
kề trước.

Tình ta yêu Chinh nó ngán ngủi, nó bạc phần, như một thoáng
lá bay trong mưa thôi sao ?

Mùa này đường lên Thiên An sương mù từng bực trắng
phủ đầy kín và lạnh lắm nghe Chinh ! Có còn ai trong mùa mưa
buốt rét này rục rở trong áo ẩm tóc bay mà nhảy từng bước sáo
thấp thoáng sau những thân thông để nhặt gom về những trái thông
khô mùa cũ ? Có còn ai chiều tiếp chiều biển biệt, văng lai thấp
lại cho nằm mơ tỉnh ta một que nhang hồi tưởng, nhen lại một thoáng
lửa tin yêu đã tắt ngấm tối. nơi mắt Chinh khép kín trong một lần
đi cho một đời người sau vết xe tang. Ta khóc cho hoàng hôn của
một đứa con gái đang trắng da dài tóc đã đen quá sớm, sớm hơn lần
trở lại của kẻ về thăm quá muộn màng.

Phúi những bản tiện lại sau lưng, bỏ những ham hồ lại phía
thành phố. Ta với phần mộ Chinh lặng lẽ trên đồi, ướt đẫm trong
mưa. Chiều đang thả từng mảng bóng tối và những sợi nước mỏng
nghiêng xuống mưng kín các lũng đồi trơ vơ. Cũng như Chinh
khi còn làm học trò trắng áo trong tàn nắng, em đơn giản bây
giờ với phần mộ tôi trắng nhìn xuống phía dốc đồi bên kia lưạ thưa
dăm ba mái lá ẩn hiện sau những luống sắn dây khoai. Trong cái
thình không tĩnh lặng và ướt át này, ta thêm vô vàn được nghe lại
những khúc đàn ngày trước dưới hiên trắng mà bằng mười ngón
tay nhiệm mầu, em réo rất buông tơ mơ mưa gọi nắng.

Khúc nào là Lưu thủy cho thân em bèo giạt ?

Khúc nào như Hành vân cho bước chân ta đi hoài như mây ?

Huê ơi ! Hãy xích lại gần và ngủ ngoan trong vòng tay ta đêm
nay lẻ loi. Huê ơi ! Cho ta chia sót với, cho ta san sẻ cùng, một

chút lặng lẽ đứng đưng cổ cựa của một Huê phê tích Hoàng triều.
Bởi, ta trở lại chuyện này, tự ở ta đã là một hạt mưa lẻ loi, tự ở
ta đã mang cái ý nghĩa của một đám mây tội tình về trái mùa mang
theo biết bao nhiêu mù sương và rét mướt.

Thôi ! Đêm nay ta sẽ đèn với Huê bằng nỗi bình thân của một
người xa lạ trọ trú qua đêm trong lòng một con đò đón khách
neo qua sông. Ta sẽ lấy cái lòng thanh thân để lắng nghe lại tiếng
chuông phía bên kia dòng sông. Những tiếng chuông ngân nga về
qua lòng đò, những âm thanh chọt trâm chọt bông chừng như
lượn lơ xa ngái ngút mà cũng chừng như lần quần đầu dây thân
quen. Hình như nó mang theo một chút âm hưởng, thoáng thoáng
đầu đó mùi mưa. Hay là, phải rồi, một thoáng hương tóc em đầu
đó ta vừa chọt nghe nhớ lại. Ngày mai ta sẽ rời thành phố này,
như những đám mây rồi sẽ đem mưa đến những thành phố khác,
như một kẻ cuồng công bỏ rơi rớt nhiều trí nhớ lại sau lưng.

NGUYỄN CÔNG MINH



TÌNH TỰ TRONG HOÀNG HÔN

ĐOÀN
THANHH
HUYỀN

Miền xa, miền xa. Anh có nghe trong gió cao nguyên lời thì thầm chim nhỏ? Tiếng gọi nhẹ như một sợi tóc êm ái rơi xuống mặt hồ. Mặt hồ không chút lao xao sóng nước, bình yên như bồn mùa lạnh lẽ qua đi không đạt được một cánh bèo con. Thề nhưng tiếng gọi đã thức tỉnh nỗi chờ mong dài ngày tháng. Chờ mảnh hồn vỡ ra. Tiếng vỡ nghe rộn rã. Như tiếng cười chiều nào chim nhỏ đón mời anh bên khung cửa quen. Như tiếng mưa chiều nào cảm giữ anh cùng dự một ngày vui. Cho chim nhỏ một lần được tiễn đưa anh vào nơi gió cát.

Anh ạ, bởi hành trang chỉ là những ngày xưa nên lá vẫn bay, dù mưa, dù nắng. Chiếc lá ôm hết những nhớ nhung trao gửi về nơi xa; nơi có cát nóng bỏng chân, nơi có gió hàn buốt giá. Thề mà đã qua bao nhiêu ngày tháng thân thiết. Cho chim nhỏ chợt một lần nghe hờn giận đong đầy nỗi nhớ. Có nỗi tru tư nào lớn cho bằng nỗi sầu chim nhỏ đang mang? Đường dài hơn tầm mắt. Những ngọn núi cao tiếp tiếp theo nhau về xuôi. Những dòng sông dài không một nhánh cầu nhỏ. Nên ngút mắt nhìn mà chẳng thấy. Nên đầu ái chợt lặn vào vỏ ốc ngờ vực. Chim nhỏ chợt ngại ngần không dám tiếp nỗi thả lá bay.

Anh ạ, hẳn rằng có lời trách móc âm thầm dành cho chim nhỏ khi bao ngày tháng dài chim nhỏ dường như ngủ quên. Hẳn rằng giận hờn đã tràn đầy khi mang danh hươu cao cổ. Thề nhưng chim nhỏ xin một chút phôi pha giận hờn. Thân ái mượt mà như cỏ non, chim nhỏ nhìn về anh bằng một ý tưởng trong bóng mát. Sông ngăn bao nỗi nhớ, núi cản bao niềm thương, bóng mát vẫn còn như ngày nào tìm thấy. Có hiểu vì sao chim nhỏ đã ngậm tăm suốt bao ngày tháng? Từ một sáng chim nhỏ bay về vườn mới, gặp chim Oanh trong những lời ngán ngủi chuyện trò. Chim Oanh đã bỏ anh vào bao bớ buộc thêm một viên đá thật lớn rồi xô anh xuống biển. Anh chìm sâu trong biển nước mắt của anh. Chiếc lá anh thả đã được chim Oanh nhặt nhưng chim Oanh không trả lại cho anh chiếc lá anh mong. Thề là nước mắt chim nhỏ trào ra khỏi mắt. Thương anh vì nỗi chờ mong không được người đền đáp. Giận anh vì chợt thấy chim nhỏ không lấp hộ anh nỗi sầu dài ngun ngút. Nên lá không bay trong chiều ấy và liên tiếp những ngày sau.

Anh ạ, bây giờ đã bắt đầu vào đông. Chân anh lại đổi hướng đi để chim nhỏ mãi chờ mong chiếc lá từ miền cao gọi về. Miền xa, có bao nhiêu ngọn đồi nhớ thương? Có bao nhiêu thung lũng mong chờ? Và nỗi chờ mong có dài như rừng thông tím tắp? Đứng trên đồi, anh có thấy bóng chim nhỏ trong lòng thung lũng xa? Đi hết một ngọn đồi anh có thấy trăm ngọn sâu thấp nên? Bây giờ anh đã về quê hương của chim nhỏ, nhưng chim nhỏ không có nơi ấy để cùng anh nhặt trái thông rơi. Tô âm thân thiết đã buộc chân chim nhỏ ở phương này. Đề chỉ biết miền xa có người đang ôm nỗi giận hờn không lời diễn tả.

Anh ạ, nếu một lần nào về ngang tổ âm của chim nhỏ ngày ấy, xin tìm lại cánh hoa tím ngày xưa chim nhỏ đã chôn trong bồn cát, bên dưới cửa sổ. Cánh hoa chim nhỏ đã nâng niu, chăm sóc trong bao thu dài thân thiết. Ngày lìa xa, chim nhỏ đã vùi hoa vào cát. Để cát ủ linh hồn hoa âm hơi ngọc ngà. Và hoa đã ngủ yên qua bao ngày tháng vì chim nhỏ chưa một lần tìm về chôn cũ.

Anh ạ, có hiểu rằng nỗi nhớ vẫn đầy trong chim nhỏ không?

Lời ân cần không mở ngõ nên ngỡ rằng chim nhỏ đã quên sao ? Anh ạ. Khi ôc dù bé, chim nhỏ vẫn cất giữ được những kỷ niệm mượt mà. Một lần ngửa mặt nhìn thấy mặt trời tím tấp xa, qua bóng lá của rừng cây, chim nhỏ đã quên bao ưu phiền chắt chứa để cất tiếng hát. Tiếng hát nương theo tiếng đàn về nơi xa xôi nào đó. *Nắng có hồng bằng đôi môi em. Mưa có buồn bằng đôi mắt em. Tóc em từng sợi nhỏ. Rớt xuống đời làm sóng lênh đênh... Nơi em về ngày vui không em. Nơi em về trời xanh không em. Ta nghe nghìn giọt lệ. Rớt xuống thành hồ nước long lanh.* Anh ạ, trong vương đời nhỏ hẹp, chim nhỏ chưa tìm thấy bóng mát nên vẫn mãi mãi đi loanh quanh. Chân chim nhỏ đã chợt thấy bơ vơ, thấy long đong rồi sẽ đến. Bởi chim nhỏ chỉ là cánh héo trôi nổi. Ngày nào đó, nước sẽ xa nguồn, chim sẽ rời tổ. Dù hiện tại chim vẫn hót trong vườn hồng buổi sớm. Chim vẫn ca trong phòng vắng mỗi đêm. Lời ca là lời cầu mong được biết yêu như tình nguyên thủy. Lời ca xin muôn kiếp tình không xa dài mắt dấu.

Anh ạ, năm thật dài cho ngày tháng nối tiếp nhau chìm vào quên lãng. Ngày nào chân anh hoang mang ? Có chim nhỏ cất lời buồn chia xót. Ngày nào niềm tin thấp sáng ? Có chim nhỏ reo vang khúc hát chúc mừng. Với đôi cánh mong manh, chim nhỏ vẫn dãi vết nghìn trùng. Ươm mơ thời gian vẫn xanh như lá rừng để miền cao anh tìm thấy lửa ấm trong ngày tháng cuối cùng của một năm. Trên sườn cao lưng đồi, nếu lòng anh ấm tình thương, xin thả lá về miền xuôi để chim nhỏ cất lời chia xót vui mừng. Rừng thông cao chót vót. Gió mùa đông có lạnh bằng tình anh phong kín. Ngày nào đó chim nhỏ sẽ thấp sao trời để soi dấu cho anh tìm một bến đỗ. Sao thuyền trôi lênh đênh. Cho chân thôi lạc lõng. Chiếc lá sẽ không rơi vào nơi gió bão. Tìm người được ướp bằng tình thương thì hạnh phúc sẽ ngát hương như mong ước. Trong trời bát ngát, dù lá có phủ đầy lời anh qua, dù cát có xoá mờ dấu anh bước, chim nhỏ vẫn ngóng trông từng chiếc lá rơi về phương này bằng tất cả chân tình ngày ấy.

Miền xa, miền xa. Tiếng sóng đã thay bằng lời thông reo v vút.

ĐOÀN THANH HUYỀN

* ĐỖ THỊ HỒNG LIÊN

buổi trưa ở phú nhuận



ta đến thăm người trưa nắng vui
đường xưa nói lại nỗi ngậm ngùi
đường xưa thôi có dài trong mắt
hương vay từ thuở biết yêu người

ở phố người đi nhạt nắng hồng
cây khô nhớ lá cũng buồn trông
buổi trưa qua với người phò vắng
nắng cháy nỗi buồn theo hư không

gửi thêm cho vũ một mùa xuân
kẻ vai nghe tóc nổi trăm lần
tháng tám mưa bay hoài không dứt
những lời đi còn nghe băng khuôn

trưa với nụ cười khép trong hoa
nắng thương đôi mắt ngó hiền hòa
thương đôi áo trắng gần nhau quá
ngày vui thôi sẽ bỏ đi qua

tháng tám tình yêu như khói sương
tháng tám về thăm lại đoạn đường
vũ ơi đường có gần trong mắt
vũ có những ngày thương nhớ thương?

ĐỖ THỊ HỒNG LIÊN

NGUYỄN TẤT NHIÊN

con gió lạ, có phải



Hơn mười giờ. Trời đất dạo này lười, chưa dồm vàng nắng nào in xuống lòng đường, mái nhà, hay óng ánh hạt sương mai nằm ngoan trên cỏ lá. Lạnh, công hai bàn tay, hai bàn chân. Chàng mặc áo len ngắn màu đọt chuối. Đôi màu áo trông phẩn, rạn rở, khiến chúng tôi chói lọi mắt thành phố. Tinh lý nhỏ, tiếng đồn đãi lan nhanh. Hãnh diện, tôi muốn khen Vy đẹp mà không dám, sợ nàng bảo vô duyên. Gió hiu hiu, nhẹ, cái nhẹ nhàng thấm thía tái tê. Gió đầu xuân hay gió cuối đông? Sáu năm rồi Vy hỏi, anh đầu gối ngàng chi đến mùa trần gian. Sáu năm rồi Vy hỏi, anh lần đầu hỏi gió đầu xuân hay gió cuối đông?

Những cơn gió thảng chập tây lạnh ừ rừ thành phố đông bằng. Lạnh u u trời như ảnh hưởng cơn bão nào, lạnh khô nứt môi, lạnh lóng công từng bước. Vy nói nếu Ân không tới chắc giờ này Vy còn trùm mền ngủ, lạnh ngủ sương, ngủ bỏ ăn cũng được. Tôi cười:

- Con gái ngủ trưa người ta chê!
- Đâu mà chê?
- Ân biết nè.
- Dám chê không?
- Dám.

— Ngon. Chê đi!

Tôi nhẩn mặt như mày làm khi với nàng một hồi, xong cười. Vy lên lên:

— Quê, nói mà chả dám làm!

Cô nàng tiếp, nhớ ngày xưa, sáng sớm nào Ân đến nhà mà Vy còn ngủ kỹ đều bị nhỏ em Vy nó ra bảo Vy đi chợ rồi, thế là có người đợi phờ râu còn mình thì tỉnh bơ giắc điệp! Tôi gãi đầu, sao hồi đó Ân ngu ghê há! Nàng sẵn trớn, bồi luôn, bây giờ Ân cũng còn ng... — Stop, vừa vừa thôi cô!...

— Vy lạnh lắm không?

— Lạnh.

— Có hồi hận vì nghe lời Ân bước ra đường không?

— Không. Lớn rồi, phải tự quyết định và phải chấp nhận hậu quả của sự quyết định chứ.

Tôi đùa:

— Vy mà lớn hơn ai?

— Hơn Ân hai tháng thôi...

Nàng kéo chữ «thôi» dài ra, đặc chí. Tôi thua. Cung tay thủ thủ. Nàng giả bộ dằng háng khẽ, hạ thêm chương nữa:

— Chẳng chặc xem nào, muốn thành người lớn thì phải giữ gìn ý tứ ngoài đường ngoài xá.

Tôi nhái tiếng Bắc la lên:

— Ôi giời ôi! Làng nước ôi!

Vy người Nam Định. Tôi chẳng hình dung được chút xíu gì về cái thành phố lớn ấy, quê hương riêng biệt của nàng. Miền Bắc qua cửa miệng dân di cư, quanh truyện viết, thật êm đềm thơ mộng. 1955, cả triệu người vẫy tay chào nơi cắt rún chôn nhau, bóng bệ gánh gồng phiêu lưu tập thể. Tôi tưởng tượng lơ mơ cảnh biệt ly nước mắt, khăn gói xót xa. Cha nàng, ông cụ hiền hòa tóc bạc, chậm chạp gầy gò, còn đầu thời liệt oanh. Cha nàng, lão công chức hưu trí cộc cạch xe đạp đơn sơ, giờ nhàn rồi lom khom bón đất trồng hoa, tôi ngồi di-van hút thuốc lào, môi cười héo hắt, tôi hay trộm nhìn, chẳng cách chi dung chứa nổi

trong đầu hình ảnh một cường hào ác bá tàn độc cách đây vài chục năm, xa. Dân di cư có lý chung của họ khi thêu rổng về phụng, thấp hương tại miền Nam vọng tưởng đất đai mỗ mà ông bà hai mươi năm bia mờ cốt lạnh. Miền Bắc bốn mùa, mỗi mùa mỗi vẻ đẹp riêng, khác hẳn Nam phần chỉ nắng và mưa. Ai nói, tôi nghe sao hay vậy.

— Ngoài Bắc lạnh cuối đông ra sao Vy ?

— Dưới zéro độ bách phân.

Tôi bật cười nguyên hai hàm răng :

— Vy đang loè con nít đó hả ? Ba xạo tở !

— Úa, Vy đang nói chuyện với người lớn đấy à ? Nàng vờ ngạc nhiên.

Tôi trả đũa :

— Không lớn gì, đủ thâm quyền bất thiên hạ gọi bằng anh, sai thiên hạ dọn cơm, giặt đồ, nấu nước tắm rửa vân vân sau khi cười về.

— Ô ! Đền giờ nham nhờ rồi hả ông tướng ? Đùa giỡn phần nào thôi.

Tôi cúi đầu, vung ánh mắt theo từng mũi giày mình bước tới. Ân hận. Thằng ba trật bốn vuốt như tôi chẳng bao giờ ân hận vì phát ngôn ấu tả. Ân hận, bởi vừa vô tình làm bật lên thái độ đũa con gái dành sẵn cho mình. Đời sống có những cái mà người ta vốn biết đã thê rồi, nhưng người ta vẫn khó chịu nỗi nều bộc lộ thẳng thừng.

Chúng tôi bằng lòng xem nhau bạn bè từ năm ngoái, một bằng lòng bắt buộc nơi tôi. Vy phải lấy chồng bác sĩ, kỹ sư, con chủ tiệm vàng... hay tệ lắm cũng ngon lành hơn tôi mấy chục lần. Gia đình nào sinh con gái đẹp, học hành đàng hoàng, cũng đều nuôi hy vọng chàng rể đích đáng, tất nhiên. Vài hôm nữa tết dương lịch, vài hôm nữa sang năm thứ bảy tình tôi và Vy rung động hơn với tuổi tác sắp chồng thêm, hăm hai, của mình. Những cơn gió tháng chạp tây lạnh ù rũ thành phở đồng bằng, lạnh nổi gai da, lạnh ngăn tấc mền bước khỏi giường trước chín

giờ sáng. Những cơn gió cuối đông phân tru ngày tháng cũ. Tôi chẳng có giáo đường để đọc kinh cầu nguyện cho trái tim tôi. Tôi chẳng có gát chuông để kéo lên hồi báo tử tình yêu học trò em gái Nam Định anh trai Biên Hòa...

Gần tới chợ Vy vẫy xe Lam, chiếc xe Lam trông, nàng ngồi sát về phía trước.

— Không lạnh à ?

— Lạnh chứ !

— Để Ân ngồi che bớt gió cho, đôi chỗ.

— Không, Vy thích ngồi đây để khêu lưng ông tài xế bảo xe ngừng như thuở bé đi học.

Tôi mỉm cười, nói lớn, cùng tiếng máy xe bắt đầu rỏ ga nổ rần rần át giọng :

— Nhớ ngày xưa học trò đi xe Lam chỉ tôn đồng bạc.

Ngày xưa. Ngày xưa. Mỗi người có một số ngày xưa để ước ao trở lại, để trách hờn hiện tại, để trang trí nỗi sầu. Dĩ vãng ngày thêm phong phú, nước mắt ngày một hiêm hoi và con người sinh ra phải chẳng, để luyện tiếc ? Luyện tiếc hong khô dần cuộc sống, nướng đời dần quắt queo. Ôi, ta cứ mãi tiền tới, đều đều, giữa khi lòng thêm muốn quay lui ! Hạnh phúc thoáng nhanh hơn vận tốc ánh sáng gấp trăm lần. Kịp thấy ra hạnh phúc, ai cũng thốt tiếng : ngày xưa...

Vy bảo nàng lia đất Bắc thuở lên ba, bé xíu mà nhớ gì, nhưng rất thích nghe bà mẹ kể lẽ, tâm tình, để cô tưởng tượng một quê hương yêu dấu ngày xưa...

Lúc sớm, còn ngồi ghế xích đu trong sân nhà, tôi hỏi cây trúc đào đầu rói Vy ? Nàng đáp chết rồi, ba Vy đồn. Tôi kêu trời ơi, kỷ niệm ! — Ba Vy trồng lại cây con kia, trong thời gian chờ đợi nó trở hoa, Ân nhìn tạm giàn hoa giấy này vậy. Nàng tươi tắn chỉ giàn hoa giấy đỏ băng ngang đầu công, nói tiếp, hỏi trước anh Đạt của Vy tán cô kia bằng câu thơ : « áo nàng hồng anh về yêu hoa giấy » thê mà dính đây Ân. — « Áo nàng đen anh mền bẹp sau nhà », tôi xuất khẩu. Vy câu vào tay tôi cười khúc khích.

— Cô nào ngu quá vậy, Vy ?

— O ! Chết đờn bây giờ !

— Vy đánh Ân đờn chết lặn à ?

— Chứ sao !

— Vậy thì cứ tự nhiên, chết bởi tay Vy gọi là « *thú đau thương* » sướng nhất thế giới.

Nàng trề môi :

— Vy sẽ lấy thanh sắt thật to, nện trúng Ân chết liền, chẳng kịp hưởng *thú đau thương*.

— Vy không tội nghiệp anh sao ?

— Nhất định không !

— Vậy thì trước khi đập, Vy cho Ân xin tách café sữa nóng đi.

— Ấy chết, Vy quên, chờ tí xíu nhé.

Nàng chạy vô nhà, tôi nở nụ cười nhìn theo, đờn khuật. Rồi một mình xích đu kẽo kẹt trên ghê treo cũ dọp bong sơn, tôi tung ánh mắt ra ngoài kia, bắt gặp con đường sương sa hai hàng cây luống tuổi, bắt gặp Vy áo dài trắng tóc demi-garcon mười lăm mười sáu ôm cặp tung tăng guốc khua rộn rã, bắt gặp tình yêu học trò mình âm áp, long lanh, như từng hạt lệ mới ứa chưa rời khỏi rèm mi. Bắt gặp mùa đời nhã nhặn, ngày xưa...

Đọc đường, xe ngừng vài lần đón khách. Chỗ ngồi chật chội dần. Gió vụt như ai tạt nguyên thau nước đá đang tan. Chúng tôi lặng nhìn đăm đăm phía trước, tóc bay ngàn sợi lạnh, đến lúc Vy khêu lưng bác tài. Hai người một trăm. Nàng dành trả tiền. Trước khi băng qua đường Vy chỉ quán tạp hóa báo khoan đã, còn mua hương.

Lôi nhỏ vào nghĩa trang đất trắng, khô. Cây cỏ lưa thưa, cằn, như « cò vượn vai mà sông ». Bấy lá cỏ hít thở khí trời, lũ rễ cố đâm sâu xuống lớp đất sét cứng ngắc một từng chút nhựa nuôi cây. Vy bảo Ân đẹp như những cây khô này. Tôi cười sấu, chúng đẹp hơn Ân chứ, bởi chúng còn nhiều lá xanh, rồi khe khẽ hát, « *lá khô vì đợi chờ, cũng như đời người mãi âm u...* » Và câu hát ấy lại nhai trên môi tôi, như lời trách móc, như tiếng than thân, bay

tản mạn suốt con đường mòn. Nàng im...

Vy vượt dọc bao nhang thành que giấy, chụm ba bốn diêm quẹt lại đánh lửa đôt, mới mỗi sang bó nhang, vậy khỏi sợ gió tắt. Tôi đùa, già đầu mà khôn hi ? Dứt câu bỏ chạy, dinh ninh nàng sẽ đuổi theo hoặc ném theo hòn đá nhỏ, nhưng nàng vẫn yên ngồi bình thản. Vy đã lớn, đã trầm ? Hay Vy giận ? Tôi nhẹ bước tới gần, gọi Vy ơi. Nàng ngẩng. Đùa dai tí đừng giận nghe. Nàng chẳng nói năng, tiếp tục lúi húi với bó nhang trước mộ anh nàng.

Đám táng Ngạc có đủ mây người yêu anh, đủ mây người yêu em gái anh. Đàn bà khóc luôn luôn dữ dội thảm thiết hơn ai hết, cũng mau quên lạ lùng. Các nàng đòi nhảy theo anh xuống mộ, gào thét điên cuồng lúc đó, giờ lần lượt theo chồng, lần lượt khóc (lại khóc !) từ già sang đường bước qua đời sống khác, gửi lại hồn anh mù mù khói xe, tha hồ anh kết thành mây đảng vân du ngoạn ! Bây giờ tôi đứng nhìn Vy khóc. Khỗi lệ nơi khoé mắt em gái mình, khi mình chào mặt đất, ít ỏi hơn tình nhân, nhưng khỏi lệ ấy nóng nản hơn nhiều, bền bỉ hơn nhiều !...

Những tưởng tôi và Vy đồng ý giao thiệp bạn bè, chuyện tình có dầu chậm, nơi tôi. Tình yêu lớn, ẩn chứa bao nhiêu lý do phức tạp để tiếp diễn dài lâu. Dầu chậm chỉ là dấu chấm xuống hàng ! Những gay go, bắt tắc trong tình yêu bắt quá chỉ là những nốt ruồi, duyên dáng thêm gương mặt đẹp của người yêu dầu. Gió tháng chạp tây dù lạnh co xương thâu phổi, cũng chỉ là cái cảm cảm miễn nhiệt đới để kết thúc một chu kỳ mặt trời dài dài thiêu đốt quanh năm.

Vy chợt nhìn lại. Va chạm bất ngờ khiến tôi giật mình né tránh. Nhưng vẫn kịp thấy nàng sáng lên kỳ lạ. Ma lực nào mãnh liệt đời moi. Nàng thờ dài thoang thoang bên tai tôi.

— Đạo này Vy buồn lắm.

— ...

— Anh Ngạc chết, anh Luân anh Đạt đóng ở xa, chị Nguyệt sắp đi du học, nhà chả còn ai.

— Còn cô gì đó, em kẻ của Vy, cũng lớn rồi.

— Vy chả thích chơi với nhỏ ấy.

— Kỳ vậy !

— Tại Vy chị nó, lúc đi chơi phải làm chiếc đầu tẩu. Vy chả thích làm đầu tẩu, chỉ thích núp bóng thôi.

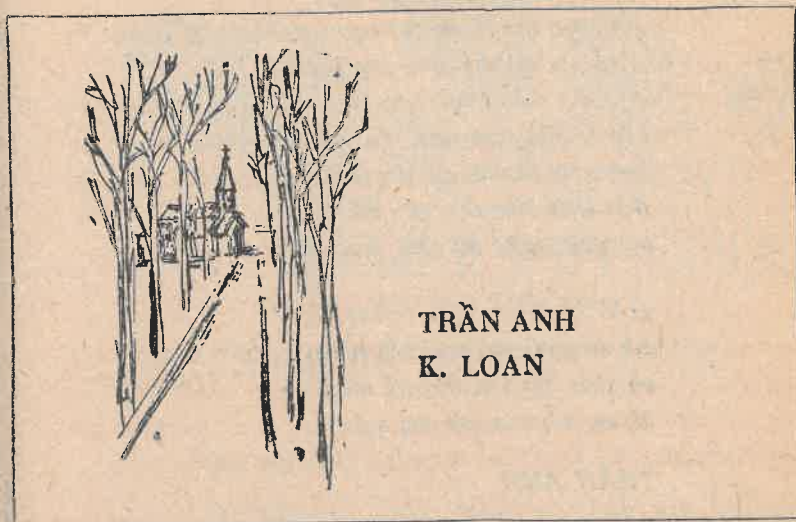
Tôi cười nhẹ, móc điều thuốc gắn lên môi, nàng nhanh nhẩu nhặt cái bao diêm dưới đất trao qua. Và, oan hồn uống từ ai xui khiến (hay anh Ngạc?) tôi cảm lây tay Vy. Công việc mà cách đây mấy năm tôi từng làm thơ :

«... Xin đánh đổi cuộc đời này, lặn dạn
bằng phút giây cầm được tay người...»

Những cơn gió tháng chạp tây lạnh ủ rũ thành phở đông băng. Lạnh u u trời như ảnh hưởng cơn bão nào, lạnh khô nứt môi, lạnh... cứng từng khớp xương tay. Vy ơi, anh vừa nghe gió phải khác thường đôi chút, cho thiên hạ xích gần nhau.

Tôi cúi dần, cúi dần xuống. Xa xa trông như hai đũa đang chạm đầu...

NGUYỄN TẬT NHIÊN



TRẦN ANH
K. LOAN

hương mùa giầy mới

ta đứng đợi bên ngày tháng chín
đường em đi sách vở cầm tay
lòng bút thước ai ngờ bịn rịn
bóng hoa xưa mưa nắng vơi đầy

chờ em xô cổng trường buổi sáng
thả mùa thu xuống áo thơ xanh
cánh ve khô đập vùi quên lãng
dưới chân son nắng khóc không đành

lũ chim theo hàng tóc rụng
cửa một thời bỏ lại sau lưng
thời bướm hoa ra về thơ thần
chờ em tung cửa lớp reo mừng

trang vở mới ép tình bụi phấn
tìm trên môi tên gọi ngọt ngào
gió hành lang vọng lời ngọt ngào
nắng sân trường tóc ngậm lao đao

hương giấy thơm cuối bờ sông đợi
lòng rung chuông vào lớp thần thờ
thời khóa biểu chia tình bồi rồi
buồn một ngày lất phất mưa thưa

ta bỏ lại những ngày tưởng tiếc
chờ em qua mùa mới hồn nhiên
và khúc hát bên trời kỷ niệm
đã vô tình xóa một âm quên

TRẦN ANH

đường về nhà em

Nhà em xa tít bờ sông
Muốn qua phải đợi nắng hồng lên cao
Đề cô con gái má đào
Đưa sang như thể đưa vào đời nhau

đóa hồng tặng em

Hái trao em một đóa hoa
Đem về cất giữ hiên nhà anh vui
Nhỡ mai tình lỡ ngậm ngùi
Hồng kia thoang thoang một mùi nhớ thương

K. LOAN



Truyện dài DUYÊN ANH

Bạn đọc thân mến,

Tuổi Ngọc, số Xuân Hồng, truyện dài Cây leo hạnh phúc thiếu mất hai trang 173 và 174. Bạn đã vừa ngạc nhiên vừa tức giận, ngỡ rằng tòa soạn làm việc cầu thả. Nhưng nếu bạn thấy có vết xé, bạn sẽ hết ngạc nhiên. Vâng, tòa soạn đã « tự ý xé bỏ » hai trang 173 và 174. Lý do : thằng Đồm lộn xộn quá, nó nhờ hỏi chị Nhi của nó những câu hỏi hóc búa về chiến tranh. Chị Nhi của nó trả lời rất... con nít đôn hậu. Báo hại thợ đóng sách phải thức suốt đêm xé 6000 tờ giấy trong 6000 số báo. Hai trang bị xé, ông Duyên Anh hứa viết lại có sửa chữa và sẽ in đầy đủ khi xuất bản Cây leo hạnh phúc. Bây giờ, bạn đã rõ và đã... thông cảm. Vậy mời bạn tiếp tục đưng ngắm các nhân vật của Duyên Anh leo cây hạnh phúc.

TUỔI NGỌC

Bồ lác đầu :

— Lạc thú của tuổi già, Nhi ơi ! Mà bồ chưa già, thực sự bồ chưa già. Bồ tự coi mình đã già cho nó nỡ, ai oán đó.

Tôi hỏi :

— Vậy thì bỏ thích cái gì ngoài những thứ đã bị dựng bằng cảm ?

Bố cười :

— Tóc bạc sớm. Nghe đây. Bọn nhóc đang ở vào tuổi ham nhỏ tóc bạc cho bố và nhỏ thân sấu lắm. Chừng tóc bố ngả màu muối tiêu, bọn nhóc mắc bận đi tán gái, đưa nào thiết quanh quần cạnh bố để đòi nhỏ tóc bạc nữa ?

Con Ki xía vô :

— Con sẽ quanh quần bố, vì con là con gái.

Thằng Đòm ưỡn ngực :

— Con không biết tán gái, bố ạ !

Bố nói :

— Tất cả con trai đều biết tán gái. Riêng con, nếu không biết tán gái, bố sẽ dạy con nghệ thuật tán gái.

Thằng Đòm hóm hỉnh từ chối :

— Thôi, thôi, tán gái bề hết gạt tàn thuốc lá.

Bố giả vờ nghiêm nghị :

— Con thế không lấy vợ thì sợ gì bề gạt tàn thuốc lá.

Cu Tý phá đám :

— Nói chuyện đi Nha Trang, bố ơi ! Cứ tán gái mí ly cưới vợ chán mới đời.

Bố nhún vai :

— Đồng ý. Tuần sau đi Nha Trang.

Như thế là mùa hè sẽ rực rỡ như nắng nhảy múa trên mặt nước biển. Tôi tình nguyện ở lại giữ nhà. Tôi không thích biển. Biển thơ mộng thật đấy nhưng nước biển mặn và người ta có thể sót xa vì nước biển. Bố nói với tôi rằng, ra Nha Trang kỳ này, bố dành nhiều thì giờ viết một truyện phim nhi đồng, gọi cô phần mười triệu thực hiện cuốn phim máu ao ước. Bố sẽ mời thi sĩ Hoàng Anh Tuấn làm đạo diễn, ông Ngọc Tùng cầm máy. Và tài tử thủ những vai Dzũng Đakao, Chương còm, Bốn lừ. Hưng mập... Bố bảo phải sáu tháng viêng thăm các Cô Nhi Viện

kiếm tìm tài tử. Những tài tử này sẽ làm khán giả yêu mến, thích thú và làm cho cuốn phim thơm tho. Bác Giác sẵn sàng hùn 5 triệu, bác Mậu 2 triệu, bác Chân 2 triệu... Mọi người chờ truyện phim của bố. Nhưng bố vẫn tà tà. Bố không thích vội vàng. Bố bảo, đời bố, trước sau sẽ chỉ quay một cuốn phim, vậy sớm hay muộn đâu đáng kể, cái đáng kể là làm cho nó ngoạn mục. Tôi biết sẽ chẳng bao giờ bố viết xong truyện phim nhi đồng. Bố say mê và chóng chán. Bố thích ngủ hơn mọi sự. Bố đã khởi sự viết cuốn truyện vui *Nhà tôi tiếp theo* từ hai năm nay. Rồi bố xếp xó. Bố lại khởi sự cuốn truyện mới. Được hai trang, bố tạm quên đề... ngủ. Khi bố nói bố chưa già, tôi nghĩ bố đã nói dối. Bố già thật rồi. Cái thuở một đĩa cơm, một ly cà phê đá trên bàn viết ở tòa soạn, bố vừa ăn uống vừa viết bài bao gọn một tờ báo tuần đã chấm dứt. Giờ là lúc bố uể oải, lười biếng. Bố muốn « nằm yên nhai cỏ » hay đang « âm mưu » một cuộc phiêu lưu mới trong nghề nghiệp, cho cuộc đời ?

Một hôm, trước ngày ra Nha Trang nghỉ mát, bố gọi tôi, tâm sự :

— Nhi thấy có nhiều thay đổi ở nhà ta từ khi Nhi về chung-sông chứ ?

Tôi nói :

— Chút xíu.

— Nhiều. Bố mẹ không dám cãi nhau là một đổi thay vĩ đại. Và bố đâm ra buồn buồn.

— Tại sao ?

— Không cãi nhau buồn ghê. Vợ chồng hòa thuận ngày này qua tháng nọ nó tẻ nhạt lắm.

— Bố thích chiến tranh ?

— Có chiến tranh mới biết yêu hòa bình. Bố thêm cãi nhau với mẹ quyết liệt, bố nhà ra đi, rồi chả hiểu đi về đâu, bố lại mò về nhà mình. Mỗi bận dở chứng thế, tâm hồn bố tiếp thu thêm nhiều ý nghĩ tốt đẹp về gia đình. Nhìn những con mắt sáng rực niềm vui mừng của Tý, con Ki, thằng Đòm thấy bố về, bố có thể

tương tượng chúng nó ù ê ngổ mỗi đũa một xó đọi bô. Và bô muốn ứa nước mắt.

— Bô ích kỳ.

— Nhảm.

— Bô chỉ nghĩ đến những giọt nước mắt của bô.

— Trong những giọt nước mắt, tình yêu long lanh niếm thiết tha. Đôi khi ta chán ngấy cảnh sông nhạt phèo, đều đặn ở gia đình, ta tìm cách bỏ đi. Đi rồi, ta bèn hiểu, bỏ gia đình ta sẽ lêu bêu ngoài đời như một con chó ghê. Và ta yêu quý gia đình, yêu quý cảnh sông nhạt phèo thường nhạt.

— Bô sắp bỏ đi ?

— Ta đã từng bỏ đi.

— Đi thêm ?

— Mọi chân rồi.

— Sức mảy bô mỗi chân. Bao giờ bô bỏ đi, nhớ cho con biết trước để con chuẩn bị giờ giã đưa đón các em đến trường.

Bô nín thính. Vụ nghỉ hè ở Nha Trang không xảy ra điều gì đáng tiếc. Bô triệt để tôn trọng luật cấm của các con. Bô vẫn chưa hoàn thành truyện phim nhi đồng. Bô có vẻ yêu đời. Bằng chứng là bố tự tay trồng mảy khóm hoa, sáng chiều, chăm chỉ tưới nước. Bô ngồi xem kịch Phi Thoảng, Tùng Lâm với các con, cười hô hô. Bố bảo bô khoái kếp hể Văn Chung nhắt. Bô sửa soạn niên học mới cho các con. Trước tiên, giải quyết mái tóc dài của cu Tý. Lên trung học, cu Tý hết được «chơi» tóc dài. Tóc dài với thằng nhãi mười hai tuổi, có gì trác trở cho việc giáo dục mà người ta chú trọng thê ? Một căn bản giáo dục tốt đâu phải bắt đầu từ mái tóc học trò nhỏ. Mà bắt đầu ở tâm hồn những người làm giáo dục. Mái tóc cao, tâm hồn thấp cũng chẳng ích gì. Dầu sao, trường cấm để tóc dài, cu Tý cần ngoan ngoãn tuân theo. Vì cu Tý là học trò tốt.

(Còn nữa)



PHƯƠNG (N.T) : Đã chuyên thư cho Ái Nhi. Chắc sẽ có thư riêng cho Nhi. Nhưng gửi về địa chỉ nào ?

TRỊNH HOÀNG MỘNG MƠ (Phú Nhuận) : Nhi hứa sẽ viết thư riêng đây. Đã nhận được chưa ?

MAI PHƯƠNG (Phú Nhuận) : Bây giờ TN biên thành bán nguyệt san rồi đó. Dĩ nhiên là không ai muốn nó như vậy, nhưng gặp thời thê thê thời phải thê. Em nhắc chuyện ngày xưa làm tòa soạn bùi ngủi quá.

TRẦN THỊ ĐỒNG THẢO : Năm mới nều tình thê đổi khác, sô bán khả quan TN chắc chắn sẽ trở về tuần báo như cũ, cháu sẽ khỏi phải chờ đợi nữa. Hai «nhân vật» ấy chả có gì bí mật cả. Tại cháu tưởng tượng quá ấy thôi.

TƯỜNG SUNG (Gò Vấp) : Tòa soạn rất mong sự cộng tác của bạn. Bài vở gửi về đều được

đọc hết và chọn lựa kỹ. Tuy nhiên chẳng phải vì lẽ đó mà bạn ngại. Bởi bài nào hay sẽ được chọn và đăng ngay.

LŨY ĐỨC NGHIỆM: Những lần sau nên lưu ý về bài vở gửi cho TN. Bài thơ của bạn mới đây gửi cho «Xuân Hồng TN» không biết vì vô tình hay cố ý mà đã «ảnh hưởng» đến một bài thơ của TDT trong tập thơ đã xuất bản, nên không đăng được. Mong bạn lưu ý cho, kể cả những truyện ngắn trước kia nữa.

HỒ LIÊN (Long Xuyên) : Tòa soạn thay đổi liên miên bài cháu bị lạc trong những ngày đó chẳng ? Thư cháu làm TN lo âu, không hiểu sẽ giúp được gì cho cháu ? bài sẽ đọc và bao giờ cũng mong bài cháu được đăng. HOÀNG NGUYỄN (Huê) : Không có gì trở ngại. Cháu cứ gửi bài về TN thường xuyên. Lúc nào cũng mong được đăng bài cháu.

NA DUY (Huê) : Thê là được điểm rồi. Cứ cho điểm thật gát gao TN nhé, rồi em sẽ còn ngạc nhiên hơn nữa. Bây giờ chắc định cư mãi ở đây rồi, không chạy «lòng vòng» nữa đâu. Những bản vẽ sẽ xem.

NGUYỄN HẢI LĂNG DU (Saigon) : Vì trở thành bán nguyệt san nên những mục ở tuần báo phải bỏ. Đó không phải là điều tòa soạn muốn nhưng cũng đành. Khi nào trở về tuần báo sẽ làm vừa lòng em.

T. soạn cảm ơn lời chúc của em.

LÊ THỊ SONG HOÀNG (?)

Biết trả lời cháu ra sao bây giờ? thôi thì chỉ một câu duy nhất : kiên nhẫn rồi bài của cháu sẽ đăng.

VIÊN PHƯƠNG (Gò Công) :

Vấn chưa có gì làm hài lòng.

TN sẽ chẳng bao giờ tự mãn đâu. Chỉ mong được điểm của

Bạn ngọc là vui rồi và có tí hăng hái để làm việc.

KIP TỐC Ở SAIGON : Người

em hỏi ở Đà Nẵng. Nhưng rất tiếc Tòa soạn không biết địa chỉ

Tuy nhiên em cũng tạm hết

thắc mắc rồi chứ ?

NGUYỄN TẤN SĨ (Tam Kỳ) :

Dĩ nhiên có người gửi thư ký

tên NTS nói về việc ấy nên tòa

soạn mới trả lời, không lẽ...

phịa ra hay sao bạn ? Nhưng nếu

vì việc đó mà bạn «chi chi đâu

ấy» thì tòa soạn sẵn sàng chịu

lỗi. Và mong chẳng phải vì việc

gọi bạn bằng «cháu» mà bạn...

mất vạ, Nếu thế thì buồn quá.

LÊ THỊ THU (Hội An) : Lại rồi mới quen chứ bộ, Đó là những lời phỏng đoán chứ đã đúng đâu mà cháu ngại. Tòa soạn vẫn để ý đến những cây bút mới nhiều hơn. Từ bây giờ cháu hãy tin tưởng đi nhé.

NHÂN TIN RIÊNG

NGUYỄN THANH TRỊNH

(Hòa Đa) : Truyện đó đã đăng,

nhưng số mấy cũng quên mất

rồi. Để tìm lại rồi trả lời sau.

Riêng truyện mới nhận được,

sẽ đăng.

PHẠM TUÊ (Phú Yên ?) : Rất

mong tin. Có vài việc cần. Nếu

rảnh về được càng hay (Trường).

NGUYỄN THIÊU NHÃN : Có

gì cho những số sau không ?

Rảnh ghé nhà chơi. (Trường)

in tại nhà in

NGUYỄN BÁ TÔNG

63 Bùi thị Xuân—Sài Gòn 2

Ấn hành mỗi kỳ 6000 số

ĐỒNG NAI

270 Đê Thám — Saigon 2

tổng phát hành

SẮP PHÁT HÀNH TOÀN QUỐC MỘT CUỐN
SÁCH THẬT ĐẸP VÀ THẬT YÊU THƯƠNG

HÔN EM, KỶ NIỆM

TRUYỆN DÀI THIẾT THẠ NHẤT,
NÔNG NÀN NHẤT CỦA
DUYÊN ANH



TUỔI NGỌC XUẤT BẢN
CUỐN SÁCH MỞ ĐẦU NĂM MỚI HY
VỌNG, DẪY 320 TRANG, ẤN LOÁT
TUYỆT ĐẸP, BÌA MÀU RỰC RỠ

NHÀ CA

BÃY PHƯƠNG VỸ
KHÁC THƯỜNG



SÁCH TRẮNG MƯỜI SÁU